Phòng Giáo dục và Đào tạo
Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh
16-12-2021 08:12:18 +07:00

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THỊ XÃ QUẢNG YÊN

SỔ GỐC CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Quyết định công nhận tốt nghiệp số 558QĐ-PGDĐT ngày 07/5/2021

Năm tốt nghiệp: 2021

Học sinh Trường Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo

Hình thức đào tạo: Chính quy

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Bùi Đức Anh	18/05/2006	S01846194	21.0001	
2	Lê Quốc Anh	14/02/2006	S01846195	21.0002	
3	Lê Thị Diệu Anh	01/08/2006	S01846196	21.0003	
4	Ngô Quỳnh Anh	22/05/2006	S01846197	21.0004	
5	Nguyễn Ngọc Lam Anh	04/09/2006	S01846198	21.0005	
6	Phạm Ngọc Anh	18/08/2006	S01846199	21.0006	
7	Phạm Tâm Anh	27/02/2006	S01846200	21.0007	
8	Trần Đức Anh	25/09/2006	S01846201	21.0008	
9	Vũ Ngọc Anh	23/04/2006	S01846202	21.0009	
10	Đặng Thị Hồng Ánh	13/11/2006	S01846203	21.0010	
11	Phạm Thị Ngọc Ánh	30/08/2006	S01846204	21.0011	
12	Bùi Huy Gia Bảo	24/12/2006	S01846205	21.0012	
13	Lê Quốc Bảo	14/03/2006	S01846206	21.0013	
14	Trương Văn Bảo	19/03/2006	S01846207	21.0014	
15	Lê Cẩm Chi	30/06/2006	S01846208	21.0015	
16	Nguyễn Thành Công	24/07/2006	S01846209	21.0016	
17	Phạm Thành Công	09/10/2006	S01846210	21.0017	
18	Lê Tuấn Cường	25/11/2006	S01846211	21.0018	
19	Đinh Huyền Diệp	16/06/2006	S01846212	21.0019	
20	Nguyễn Tiến Dũng	10/02/2005	S01846213	21.0020	

21	Phạm Tiến Dũng	21/04/2006	S01846214	21.0021	
22	Trần Chí Dũng	09/03/2006	S01846215	21.0022	
23	Trần Mạnh Dũng	12/10/2006	S01846216	21.0023	
24	Nguyễn Khánh Dương	09/09/2006	S01846217	21.0024	
25	Phạm Thái Dương	04/02/2006	S01846218	21.0025	
26	Vũ Thế Dương	05/07/2006	S01846219	21.0026	
27	Nguyễn Tiến Đạt	14/09/2006	S01846220	21.0027	
28	Trần Tiến Đạt	02/10/2006	S01846221	21.0028	
29	Vũ Trọng Đức	30/10/2006	S01846222	21.0029	
30	Hoàng Trường Giang	21/12/2006	S01846223	21.0030	
31	Ngô Thị Liên Giang	25/02/2006	S01846224	21.0031	
32	Nguyễn Thành Giang	17/06/2006	S01846225	21.0032	
33	Phạm Hương Giang	09/09/2006	S01846226	21.0033	
34	Phạm Hương Giang	18/01/2006	S01846227	21.0034	
35	Vũ Thị Hà Giang	21/02/2006	S01846228	21.0035	
36	Nguyễn Ngọc Hà	24/11/2006	S01846229	21.0036	
37	Vũ Ngọc Hà	22/11/2006	S01846230	21.0037	
38	Trần Trung Hải	21/04/2006	S01846231	21.0038	
39	Vũ Minh Hải	31/05/2006	S01846232	21.0039	
40	Bùi Thị Thanh Hảo	07/05/2006	S01846233	21.0040	
41	Lê Thúy Hằng	09/08/2006	S01846234	21.0041	
42	Ngô Hoàng Hiệp	14/10/2006	S01846235	21.0042	
43	Vũ Đức Hiếu	10/08/2006	S01846236	21.0043	
44	Trần Thị Yến Hoa	03/01/2006	S01846237	21.0044	
45	Nguyễn Nhật Hoàng	06/01/2006	S01846238	21.0045	
46	Trần Việt Hoàng	18/06/2006	S01846239	21.0046	
47	Trần Gia Huy	24/05/2006	S01846240	21.0047	
48	Nguyễn Khánh Huyền	26/08/2006	S01846241	21.0048	

49	Đỗ Duy Hưng	26/12/2006	S01846242	21.0049	
50	Nguyễn Tạ Hồng Hương	29/04/2005	S01846243	21.0050	
51	Bùi Huy Khánh	20/05/2006	S01846244	21.0051	
52	Lê Phạm Gia Khánh	15/10/2006	S01846245	21.0052	
53	Trần Quốc Khánh	05/09/2006	S01846246	21.0053	
54	Đặng Nguyễn Ngọc Lan	25/03/2006	S01846247	21.0054	
55	Đỗ Nhật Liên	14/09/2006	S01846248	21.0055	
56	Bùi Tạ Ánh Linh	12/03/2006	S01846249	21.0056	
57	Bùi Thị Khánh Linh	13/10/2006	S01846250	21.0057	
58	Hoàng Phương Linh	30/12/2006	S01846251	21.0058	
59	Nguyễn Diệu Linh	29/12/2006	S01846252	21.0059	
60	Nguyễn Hà Phương Linh	12/10/2006	S01846253	21.0060	
61	Tống Khánh Linh	20/12/2006	S01846254	21.0061	
62	Vũ Thùy Linh	15/11/2006	S01846255	21.0062	
63	Bùi Bích Loan	13/02/2006	S01846256	21.0063	
64	Vũ Thị Loan	28/08/2006	S01846257	21.0064	
65	Nguyễn Văn Lộc	25/03/2006	S01846258	21.0065	
66	Lê Công Mạnh	08/03/2006	S01846259	21.0066	
67	Trần Viết Mạnh	13/07/2006	S01846260	21.0067	
68	Đặng Đình Minh	27/07/2006	S01846261	21.0068	
69	Nguyễn Thị Hồng Minh	13/10/2006	S01846262	21.0069	
70	Trần Cao Nhật Minh	17/06/2006	S01846263	21.0070	
71	Trần Nhật Minh	23/03/2006	S01846264	21.0071	
72	Trần Quang Minh	24/07/2006	S01846265	21.0072	
73	Vũ Nguyễn Đức Minh	01/11/2006	S01846266	21.0073	
74	Đỗ Thị Thúy Nga	18/01/2006	S01846267	21.0074	
75	Trần Thị Thu Ngân	30/09/2006	S01846268	21.0075	
76	Nguyễn Bảo Ngọc	14/02/2006	S01846269	21.0076	

77	Vũ Trịnh Gia Nguyên	24/08/2006	S01846270	21.0077	
78	Phạm Thanh Nhàn	10/07/2006	S01846271	21.0078	
79	Lê Quỳnh Như	29/11/2006	S01846272	21.0079	
80	Hoàng Hà Ninh	16/08/2006	S01846273	21.0080	
81	Nguyễn Hải Ninh	02/07/2006	S01846274	21.0081	
82	Nguyễn Phan Ngọc Ninh	17/03/2006	S01846275	21.0082	
83	Nguyễn Thị Nữ	25/06/2006	S01846276	21.0083	
84	Đoàn Hải Phong	23/08/2006	S01846277	21.0084	
85	Nguyễn Đình Phong	19/01/2006	S01846278	21.0085	
86	Đặng Anh Phúc	08/10/2006	S01846279	21.0086	
87	Tạ Hữu Phúc	31/03/2006	S01846280	21.0087	
88	Nguyễn Anh Phương	20/07/2006	S01846281	21.0088	
89	Nguyễn Đức Phương	18/03/2006	S01846282	21.0089	
90	Vũ Duy Phương	03/02/2006	S01846283	21.0090	
91	Đỗ Thị Bích Phượng	14/07/2006	S01846284	21.0091	
92	Đặng Thế Quang	18/12/2006	S01846285	21.0092	
93	Trần Xuân Quang	29/10/2006	S01846286	21.0093	
94	Lê Như Quỳnh	17/03/2006	S01846287	21.0094	
95	Tô Thị Như Quỳnh	27/08/2006	S01846288	21.0095	
96	Hoàng Hải Sơn	15/08/2006	S01846289	21.0096	
97	Trần Ngọc Sơn	15/09/2006	S01846290	21.0097	
98	Phạm Thị Kim Thanh	26/10/2006	S01846291	21.0098	
99	Nguyễn Quốc Thành	02/08/2006	S01846292	21.0099	
100	Phạm Ngọc Thành	19/09/2006	S01846293	21.0100	
101	Bùi Ngọc Phương Thảo	10/02/2006	S01846294	21.0101	
102	Đặng Thị Phương Thảo	23/06/2006	S01846295	21.0102	
103	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	15/11/2006	S01846296	21.0103	
104	Vũ Hoài Thu	26/05/2006	S01846297	21.0104	

105	Nguyễn Thị Phương Thùy	29/09/2006	S01846298	21.0105	
106	Lê Thị Bích Thủy	25/06/2006	S01846299	21.0106	
107	Phạm Thị Bích Thủy	18/09/2006	S01846300	21.0107	
108	Nguyễn Đỗ Anh Thư	07/08/2006	S01846301	21.0108	
109	Vũ Thị Anh Thư	01/03/2006	S01846302	21.0109	
110	Vũ Thị Thương	09/11/2006	S01846303	21.0110	
111	Nguyễn Thế Tiệp	21/04/2006	S01846304	21.0111	
112	Chu Thị Huyền Trang	12/12/2006	S01846305	21.0112	
113	Lê Thị Hà Trang	30/07/2006	S01846306	21.0113	
114	Nguyễn Mỹ Linh Trang	22/05/2006	S01846307	21.0114	
115	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/09/2006	S01846308	21.0115	
116	Đặng Văn Tú	28/12/2006	S01846309	21.0116	
117	Lương Anh Tú	24/10/2006	S01846310	21.0117	
118	Lê Anh Tuấn	26/01/2006	S01846311	21.0118	
119	Trần Viết Tùng	13/07/2006	S01846312	21.0119	
120	Đinh Thu Vân	31/12/2006	S01846313	21.0120	
121	Vũ Văn Việt	12/10/2006	S01846314	21.0121	
122	Nguyễn Tiến Vương	23/10/2006	S01846315	21.0122	
123	Nguyễn Lương Hà Vy	14/06/2006	S01846316	21.0123	
124	Đống Hải Yên	24/11/2006	S01846317	21.0124	

Trường THCS Lê Quý Đôn

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Lê Bảo Anh	25/06/2006	S01846318	21.0125	
2	Lê Quỳnh Anh	01/12/2006	S01846319	21.0126	
3	Lê Thị Hiền Anh	26/10/2006	S01846320	21.0127	
4	Nguyễn Quốc Anh	20/06/2006	S01846321	21.0128	

5	Nguyễn Thị Hồng Anh	22/01/2006	S01846322	21.0129	
6	Trần Kiều Anh	16/04/2006	S01846323	21.0130	
7	Vũ Trâm Anh	15/08/2006	S01846324	21.0131	
8	Ngô Quang Bách	05/06/2006	S01846325	21.0132	
9	Đinh Gia Bảo	16/11/2006	S01846326	21.0133	
10	Hà Gia Bảo	31/12/2006	S01846327	21.0134	
11	Nguyễn Quỳnh Chi	02/11/2006	S01846328	21.0135	
12	Vũ Huyền Chi	20/12/2006	S01846329	21.0136	
13	Vũ Linh Chi	25/05/2006	S01846330	21.0137	
14	Đỗ Thị Kiều Chinh	21/07/2006	S01846331	21.0138	
15	Ngô Bá Cường	14/07/2006	S01846332	21.0139	
16	Nguyễn Đăng Duy	05/10/2006	S01846333	21.0140	
17	Nguyễn Bá Dũng	22/04/2006	S01846334	21.0141	
18	Đinh Đức Dũng	10/10/2006	S01846335	21.0142	
19	Vũ Tùng Dương	07/01/2006	S01846336	21.0143	
20	Nguyễn Quốc Đạt	25/09/2006	S01846337	21.0144	
21	Nguyễn Tiến Đạt	28/09/2006	S01846338	21.0145	
22	Đào Hoàng Đăng	10/03/2006	S01846339	21.0146	
23	Nguyễn Hương Giang	03/02/2006	S01846340	21.0147	
24	Vũ Thu Giang	02/12/2006	S01846341	21.0148	
25	Nguyễn Thị Thu Hà	15/07/2006	S01846342	21.0149	
26	Trần Thị Thái Hà	20/08/2006	S01846343	21.0150	
27	Nguyễn Minh Hải	17/11/2006	S01846344	21.0151	
28	Lê Thanh Hằng	25/09/2006	S01846345	21.0152	
29	Đỗ Trần Thảo Hiền	20/04/2006	S01846346	21.0153	
30	Nguyễn Thanh Hiền	11/05/2006	S01846347	21.0154	
31	Hoàng Trung Hiếu	01/02/2006	S01846348	21.0155	
32	Lê Kỳ Hiệp	14/10/2006	S01846349	21.0156	

33	Nguyễn Huy Hoàng	10/06/2006	S01846350	21.0157	
34	Trần Anh Hoàng	21/03/2006	S01846351	21.0158	
35	Lương Đức Hòa	22/10/2006	S01846352	21.0159	
36	Hoàng Thái Học	03/11/2006	S01846353	21.0160	
37	Lê Bách Hợp	02/05/2006	S01846354	21.0161	
38	Đỗ Quang Huy	27/05/2006	S01846355	21.0162	
39	Ngô Thị Thanh Huyền	26/08/2006	S01846356	21.0163	
40	Tăng Thị Khánh Huyền	18/07/2006	S01846357	21.0164	
41	Lê Mạnh Hùng	15/01/2006	S01846358	21.0165	
42	Ngô Mạnh Hùng	09/01/2006	S01846359	21.0166	
43	Bùi Tiến Hưng	05/05/2006	S01846360	21.0167	
44	Nguyễn Phúc Hưng	28/04/2006	S01846361	21.0168	
45	Nguyễn Vĩnh Hưng	29/11/2006	S01846362	21.0169	
46	Nguyễn Duy Khánh	13/05/2006	S01846363	21.0170	
47	Phạm Nam Khánh	23/09/2006	S01846364	21.0171	
48	Vũ Trung Kiên	23/12/2006	S01846365	21.0172	
49	Vũ Đức Kỳ	22/11/2006	S01846366	21.0173	
50	Đào Huyền Linh	20/08/2006	S01846367	21.0174	
51	Đỗ Thị Huyền Linh	23/10/2006	S01846368	21.0175	
52	Hoàng Thị Thùy Linh	13/11/2006	S01846369	21.0176	
53	Lê Thị Thùy Linh	16/10/2006	S01846370	21.0177	
54	Lê Trần Bảo Linh	03/11/2006	S01846371	21.0178	
55	Lê Trần Phương Linh	03/11/2006	S01846372	21.0179	
56	Nguyễn Thùy Linh	27/02/2006	S01846373	21.0180	
57	Phạm Khánh Linh	11/12/2006	S01846374	21.0181	
58	Phạm Thị Linh	30/04/2006	S01846375	21.0182	
59	Phạm Thị Tiến Linh	02/10/2006	S01846376	21.0183	
60	Tô Thị Yến Linh	25/12/2006	S01846377	21.0184	

61	Trần Bùi Vân Linh	20/08/2006	S01846378	21.0185	
62	Trần Khánh Linh	18/03/2006	S01846379	21.0186	
63	Vũ Thảo Linh	24/08/2006	S01846380	21.0187	
64	Lê Hoàng Long	27/03/2006	S01846381	21.0188	
65	Nguyễn Thành Long	20/07/2006	S01846382	21.0189	
66	Lê Thị Khánh Ly	03/11/2006	S01846383	21.0190	
67	Trần Khánh Ly	13/07/2006	S01846384	21.0191	
68	Ngô Tiến Mạnh	01/01/2006	S01846385	21.0192	
69	Lương Vũ Ngọc Minh	08/08/2006	S01846386	21.0193	
70	Trần Nhật Minh	15/04/2006	S01846387	21.0194	
71	Bùi Thị Trà My	09/08/2006	S01846388	21.0195	
72	Đặng Thị Trà My	08/02/2006	S01846389	21.0196	
73	Lê Quỳnh Ngân	29/09/2006	S01846390	21.0197	
74	Nguyễn Kim Ngân	04/03/2006	S01846391	21.0198	
75	Khuất Duy Nghĩa	12/12/2006	S01846392	21.0199	
76	Đặng Nguyễn Bảo Ngọc	16/09/2006	S01846393	21.0200	
77	Đoàn Phạm Yến Ngọc	30/05/2006	S01846394	21.0201	
78	Đỗ Ánh Ngọc	11/08/2006	S01846395	21.0202	
79	Ngô Bá Ngọc	14/05/2006	S01846396	21.0203	
80	Vũ Bích Ngọc	27/05/2006	S01846397	21.0204	
81	Nguyễn Minh Nguyệt	15/12/2006	S01846398	21.0205	
82	Vũ Hồng Nhung	30/08/2006	S01846399	21.0206	
83	Vũ Thanh Phong	29/10/2006	S01846400	21.0207	
84	Nguyễn Thành Phúc	01/06/2006	S01846401	21.0208	
85	Nguyễn Tiến Phúc	28/08/2005	S01846402	21.0209	
86	Nguyễn Thị Hà Phương	10/12/2006	S01846403	21.0210	
87	Trần Khánh Phương	28/10/2006	S01846404	21.0211	
88	Nguyễn Thị Phượng	05/10/2006	S01846405	21.0212	

89	Đỗ Thị Ngọc Quỳnh	13/04/2006	S01846406	21.0213	
90	Nguyễn Thị Quỳnh	21/09/2006	S01846407	21.0214	
91	Cao Đỗ Hồng Sơn	21/03/2006	S01846408	21.0215	
92	Phan Thái Sơn	12/06/2006	S01846409	21.0216	
93	Trần Tùng Sơn	25/12/2006	S01846410	21.0217	
94	Ngô Hà Minh Tâm	08/10/2006	S01846411	21.0218	
95	Hoàng Tiến Thành	10/01/2006	S01846412	21.0219	
96	Vũ Tống Thành	25/03/2006	S01846413	21.0220	
97	Trần Thị Thanh Thảo	19/01/2006	S01846414	21.0221	
98	Vũ Thị Phương Thảo	16/05/2006	S01846415	21.0222	
99	Đỗ Thị Hồng Thắm	28/10/2006	S01846416	21.0223	
100	Nguyễn Hữu Thắng	23/10/2006	S01846417	21.0224	
101	Lê Danh Thế	23/10/2006	S01846418	21.0225	
102	Cấn Quốc Thịnh	03/09/2006	S01846419	21.0226	
103	Vũ Thị Thu Thủy	09/04/2006	S01846420	21.0227	
104	Phạm Anh Thư	09/12/2006	S01846421	21.0228	
105	Lê Hòa Thương	18/12/2006	S01846422	21.0229	
106	Vũ Đức Tiến	18/03/2006	S01846423	21.0230	
107	Đào Hương Trang	14/08/2006	S01846424	21.0231	
108	Đặng Huyền Trang	20/09/2006	S01846425	21.0232	
109	Đinh Thị Kiều Trang	04/09/2006	S01846426	21.0233	
110	Nguyễn Kiều Trang	16/10/2006	S01846427	21.0234	
111	Nguyễn Thị Minh Trang	07/11/2006	S01846428	21.0235	
112	Nguyễn Quang Trường	11/05/2006	S01846429	21.0236	
113	Vũ Trí Tuấn	17/12/2006	S01846430	21.0237	
114	Bùi Lê Đức Tùng	26/08/2006	S01846431	21.0238	
115	Hoàng Anh Tú	12/07/2006	S01846432	21.0239	
116	Phạm Anh Tú	17/11/2006	S01846433	21.0240	

117	Phạm Tuấn Tú	17/09/2006	S01846434	21.0241	
118	Đào Tố Uyên	26/06/2006	S01846435	21.0242	
119	Nguyễn Thu Uyên	01/04/2006	S01846436	21.0243	
120	Tạ Ngọc Uyên	21/02/2006	S01846437	21.0244	
121	Nguyễn Thị Khánh Vi	15/07/2006	S01846438	21.0245	
122	Đỗ Minh Vũ	13/09/2006	S01846439	21.0246	
123	Nguyễn Thị Xuân	08/06/2006	S01846440	21.0247	

Trường THCS Hiệp Hòa

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lan Anh	01/10/2006	S01846441	21.0248	
2	Nguyễn Thị Phương Anh	06/08/2006	S01846442	21.0249	
3	Nguyễn Thị Ân	24/10/2006	S01846443	21.0250	
4	Đinh Văn Bách	08/09/2006	S01846444	21.0251	
5	Vũ Văn Bảo	06/04/2006	S01846445	21.0252	
6	Nguyễn Đức Cảnh	02/10/2006	S01846446	21.0253	
7	Nguyễn Thị Chi	17/02/2006	S01846447	21.0254	
8	Nguyễn Thành Công	13/12/2006	S01846448	21.0255	
9	Bùi Mạnh Cường	07/10/2006	S01846449	21.0256	
10	Bùi Đức Du	12/09/2006	S01846450	21.0257	
11	Nguyễn Anh Dũng	01/03/2006	S01846451	21.0258	
12	Nguyễn Văn Dũng	13/12/2005	S01846452	21.0259	
13	Vũ Tiến Dũng	06/12/2006	S01846453	21.0260	
14	Đinh Khắc Đạt	12/06/2006	S01846454	21.0261	
15	Đinh Quang Đạt	29/06/2006	S01846455	21.0262	
16	Đinh Tiến Đức	03/03/2006	S01846456	21.0263	
17	Đoàn Trọng Đức	17/04/2006	S01846457	21.0264	
18	Nguyễn Hoàng Đức	13/02/2006	S01846458	21.0265	
19	Vũ Trung Đức	19/01/2006	S01846459	21.0266	
20	Lê Xuân Giang	22/09/2006	S01846460	21.0267	
21	Vũ Thị Thùy Giang	11/07/2006	S01846461	21.0268	
22	Nguyễn Thu Hà	26/11/2006	S01846462	21.0269	

23	Vũ Tiến Hào	23/03/2006	S01846463	21.0270	
24	Vũ Thu Hạ	29/10/2006	S01846464	21.0271	
25	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	06/09/2006	S01846465	21.0272	
26	Vũ Thị Hoa	03/03/2006	S01846466	21.0273	
27	Nguyễn Hải Hoàng	30/10/2006	S01846467	21.0274	
28	Nguyễn Văn Hoàng	26/08/2006	S01846468	21.0275	
29	Vũ Văn Hoàng	24/09/2006	S01846469	21.0276	
30	Đinh Thị Thu Hòa	27/01/2006	S01846470	21.0277	
31	Nguyễn Thị Hồng	17/05/2006	S01846471	21.0278	
32	Bùi Quang Huân	17/05/2006	S01846472	21.0279	
33	Đinh Thị Huệ	21/08/2006	S01846473	21.0280	
34	Nguyễn Thị Kim Huệ	09/07/2006	S01846474	21.0281	
35	Đàm Quang Huy	18/08/2006	S01846475	21.0282	
36	Vũ Gia Huy	14/10/2006	S01846476	21.0283	
37	Nguyễn Thu Huyền	30/07/2006	S01846477	21.0284	
38	Hoàng Viết Hùng	22/02/2006	S01846478	21.0285	
39	Đinh Tuấn Hưng	28/10/2006	S01846479	21.0286	
40	Hoàng Duy Hưng	03/09/2006	S01846480	21.0287	
41	Nguyễn Thị Mai Hương	15/12/2006	S01846481	21.0288	
42	Bùi Thúy Hường	03/01/2006	S01846482	21.0289	
43	Nguyễn Thị Hường	12/04/2006	S01846483	21.0290	
44	Vũ Thị Hường	10/10/2006	S01846484	21.0291	
45	Đinh Thị Hưởng	24/09/2006	S01846485	21.0292	
46	Vũ Thị Hưởng	11/05/2006	S01846486	21.0293	
47	Đinh Duy Khánh	27/05/2006	S01846487	21.0294	
48	Đinh Thị Ngọc Khánh	05/08/2006	S01846488	21.0295	
49	Hoàng Nam Khánh	07/08/2006	S01846489	21.0296	
50	Nguyễn Thị Khánh	02/09/2006	S01846490	21.0297	
51	Đinh Thị Ngọc Lan	09/10/2006	S01846491	21.0298	
52	Đinh Thị Liên	07/06/2006	S01846492	21.0299	
53	Đinh Thị Liên	27/05/2006	S01846493	21.0300	
54	Nguyễn Thị Kim Liên	30/07/2006	S01846494	21.0301	
55	Nguyễn Thị Liên	27/06/2006	S01846495	21.0302	
56	Bùi Thị Khánh Linh	04/01/2006	S01846496	21.0303	
57	Bùi Thị Linh	17/10/2006	S01846497	21.0304	
58	Bùi Thị Mai Linh	27/02/2006	S01846498	21.0305	

59	Đinh Bùi Khánh Linh	12/10/2006	S01846499	21.0306	
60	Hoàng Thị Mỹ Linh	08/07/2006	S01846500	21.0307	
61	Nguyễn Hà Linh	15/02/2006	S01846501	21.0308	
62	Vũ Khánh Linh	15/10/2006	S01846502	21.0309	
63	Vũ Thị Mỹ Linh	09/04/2006	S01846503	21.0310	
64	Vũ Thị Thùy Linh	29/05/2006	S01846504	21.0311	
65	Vũ Hoàng Long	01/01/2006	S01846505	21.0312	
66	Bùi Duy Luận	26/11/2006	S01846506	21.0313	
67	Nguyễn Thị Luyến	27/06/2006	S01846507	21.0314	
68	Đinh Chính Lưu	13/01/2006	S01846508	21.0315	
69	Bùi Thế Lực	24/08/2006	S01846509	21.0316	
70	Thôi Quang Lực	11/11/2006	S01846510	21.0317	
71	Đinh Thị Lý	22/09/2006	S01846511	21.0318	
72	Đinh Thị Mai	11/10/2006	S01846512	21.0319	
73	Nguyễn Thị Bích Mai	29/03/2006	S01846513	21.0320	
74	Đinh Văn Mạnh	18/10/2006	S01846514	21.0321	
75	Ngô Văn Nam	25/04/2006	S01846515	21.0322	
76	Bùi Bảo Ngọc	17/09/2006	S01846516	21.0323	
77	Đinh Thị Nguyệt	23/12/2006	S01846517	21.0324	
78	Phạm Thanh Nhàn	17/01/2006	S01846518	21.0325	
79	Vũ Xuân Nhi	24/11/2006	S01846519	21.0326	
80	Đinh Thị Hồng Nhung	29/09/2006	S01846520	21.0327	
81	Đinh Hải Như	12/05/2006	S01846521	21.0328	
82	Đinh Thị Mai Phương	24/05/2006	S01846522	21.0329	
83	Nguyễn Thị Phương	06/11/2006	S01846523	21.0330	
84	Nguyễn Thị Phượng	22/11/2006	S01846524	21.0331	
85	Vũ Thị Hồng Phượng	28/08/2006	S01846525	21.0332	
86	Đinh Mạnh Quang	26/03/2006	S01846526	21.0333	
87	Nguyễn Việt Quân	07/03/2006	S01846527	21.0334	
88	Nguyễn Thị Mai Quyên	14/09/2006	S01846528	21.0335	
89	Bùi Đại Quyền	19/11/2005	S01846529	21.0336	
90	Bùi Trịnh Quyết	04/12/2006	S01846530	21.0337	
91	Đinh Tiến Quyết	03/08/2006	S01846531	21.0338	
92	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	27/07/2006	S01846532	21.0339	
93	Nguyễn Hoàng Sơn	28/11/2006	S01846533	21.0340	
94	Nguyễn Anh Tài	08/03/2006	S01846534	21.0341	

95	Nguyễn Thị Thanh Tâm	15/08/2006	S01846535	21.0342	
96	Bùi Thị Thanh	25/04/2006	S01846536	21.0343	
97	Đinh Văn Thành	03/04/2006	S01846537	21.0344	
98	Nguyễn Quyết Thành	28/11/2006	S01846538	21.0345	
99	Vũ Tiến Thành	24/12/2006	S01846539	21.0346	
100	Vũ Trọng Thái	07/08/2006	S01846540	21.0347	
101	Bùi Thị Thu Thảo	26/10/2006	S01846541	21.0348	
102	Đinh Thị Thanh Thảo	08/01/2006	S01846542	21.0349	
103	Đinh Đức Thạch	21/11/2000	S01846543	21.0350	
104	Nguyễn Thị Thúy	25/01/2006	S01846544	21.0351	
105	Bùi Thị Thủy	02/07/2006	S01846545	21.0352	
106	Đinh Thanh Thủy	16/07/2006	S01846546	21.0353	
107	Đinh Văn Thủy	18/11/2006	S01846547	21.0354	
108	Bùi Duy Thương	25/01/2006	S01846548	21.0355	
109	Đinh Quang Tiến	11/03/2006	S01846549	21.0356	
110	Nguyễn Đức Tiến	01/07/2006	S01846550	21.0357	
111	Bùi Thu Trang	03/10/2006	S01846551	21.0358	
112	Đặng Huyền Trang	08/03/2004	S01846552	21.0359	
113	Nguyễn Thị Huyền Trang	22/02/2006	S01846553	21.0360	
114	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/10/2006	S01846554	21.0361	
115	Nguyễn Thị Hương Trà	24/01/2006	S01846555	21.0362	
116	Chu Thành Trung	02/03/2006	S01846556	21.0363	
117	Nguyễn Văn Trung	21/02/2006	S01846557	21.0364	
118	Nguyễn Thị Thanh Trúc	03/12/2006	S01846558	21.0365	
119	Vũ Kiến Trúc	24/01/2004	S01846559	21.0366	
120	Bùi Quang Trường	24/09/2006	S01846560	21.0367	
121	Đoàn Văn Trường	10/03/2006	S01846561	21.0368	
122	Bùi Đức Tuân	07/01/2006	S01846562	21.0369	
123	Đinh Đức Tuấn	27/09/2006	S01846563	21.0370	
124	Hoàng Minh Tuấn	23/07/2006	S01846564	21.0371	
125	Nguyễn Minh Tuấn	12/07/2006	S01846565	21.0372	
126	Nguyễn Thị Tuyến	21/07/2006	S01846566	21.0373	
127	Vũ Thị Ánh Tuyết	23/05/2006	S01846567	21.0374	
128	Nguyễn Mạnh Tùng	23/08/2006	S01846568	21.0375	
129	Lê Đình Văn	27/07/2006	S01846569	21.0376	
130	Nguyễn Bích Vân	18/08/2006	S01846570	21.0377	

131	Bùi Đức Việt	11/02/2006	S01846571	21.0378	
132	Dương Quốc Việt	08/11/2006	S01846572	21.0379	
133	Vũ Đức Việt	23/09/2006	S01846573	21.0380	
134	Đinh Đức Vinh	06/07/2006	S01846574	21.0381	
135	Vũ Thành Vinh	04/04/2006	S01846575	21.0382	
136	Đinh Nhật Vy	15/10/2006	S01846576	21.0383	
137	Vũ Thị Yến	27/12/2006	S01846577	21.0384	

Trường THCS Sông Khoai

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Bùi Tiến An	15/06/2006	S01846578	21.0385	
2	Nguyễn Thị An	15/08/2006	S01846579	21.0386	
3	Bùi Thị Mai Anh	29/06/2006	S01846580	21.0387	
4	Hoàng Thị Lan Anh	19/12/2006	S01846581	21.0388	
5	Nguyễn Tuấn Anh	01/04/2006	S01846582	21.0389	
6	Vũ Hải Anh	18/05/2006	S01846583	21.0390	
7	Vũ Thị Chúc Anh	01/07/2006	S01846584	21.0391	
8	Bùi Minh Châu	19/08/2006	S01846585	21.0392	
9	Bùi Vũ Ngọc Châu	25/09/2006	S01846586	21.0393	
10	Nguyễn Minh Châu	07/08/2006	S01846587	21.0394	
11	Vũ Thùy Chi	08/06/2006	S01846588	21.0395	
12	Cao Đức Cường	17/07/2006	S01846589	21.0396	
13	Đinh Thị Mỹ Dung	07/04/2006	S01846590	21.0397	
14	Vũ Đức Duy	30/06/2006	S01846591	21.0398	
15	Phạm Tiến Dũng	28/09/2006	S01846592	21.0399	
16	Hoàng Đông Dương	20/09/2006	S01846593	21.0400	
17	Đoàn Thế Đô	11/07/2006	S01846594	21.0401	
18	Nguyễn Trường Giang	18/08/2006	S01846595	21.0402	
19	Nguyễn Thị Thu Hà	26/10/2006	S01846596	21.0403	
20	Bùi Thị Hằng	21/05/2006	S01846597	21.0404	
21	Đinh Thị Ngọc Hân	04/11/2006	S01846598	21.0405	
22	Đinh Thị Thanh Hiền	27/10/2006	S01846599	21.0406	

23	Vũ Thị Hiền	18/08/2006	S01846600	21.0407	
24	Nguyễn Thị Hoa	06/10/2006	S01846601	21.0408	
25	Đinh Thị Bích Huệ	26/07/2006	S01846602	21.0409	
26	Vũ Quốc Huy	24/11/2006	S01846603	21.0410	
27	Phạm Thị Thu Huyên	15/12/2006	S01846604	21.0411	
28	Đinh Thị Huyền	09/12/2006	S01846605	21.0412	
29	Vũ Khánh Huyền	18/08/2006	S01846606	21.0413	
30	Đinh Mai Hương	30/01/2006	S01846607	21.0414	
31	Nguyễn Thị Hương	16/09/2006	S01846608	21.0415	
32	Đinh Quốc Khánh	23/06/2006	S01846609	21.0416	
33	Hoàng Văn Khôi	01/08/2006	S01846610	21.0417	
34	Nguyễn Tùng Lâm	22/06/2006	S01846611	21.0418	
35	Vũ Quang Lập	15/12/2006	S01846612	21.0419	
36	Bùi Thị Cẩm Linh	20/06/2006	S01846613	21.0420	
37	Bùi Thị Linh	21/10/2006	S01846614	21.0421	
38	Đinh Quang Linh	14/06/2006	S01846615	21.0422	
39	Lại Thị Thùy Linh	27/10/2006	S01846616	21.0423	
40	Đinh Văn Long	21/05/2006	S01846617	21.0424	
41	Nguyễn Thành Long	23/02/2006	S01846618	21.0425	
42	Nguyễn Văn Long	07/07/2006	S01846619	21.0426	
43	Nguyễn Đức Mạnh	09/01/2006	S01846620	21.0427	
44	Nguyễn Thị Trà My	24/08/2006	S01846621	21.0428	
45	Bùi Tuấn Nam	12/06/2006	S01846622	21.0429	
46	Vũ Thành Nghĩa	09/03/2006	S01846623	21.0430	
47	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11/11/2006	S01846624	21.0431	
48	Vũ Thị Hồng Ngọc	16/09/2006	S01846625	21.0432	
49	Vũ Trọng Nhừng	08/01/2006	S01846626	21.0433	
50	Đinh Hồng Phong	10/12/2006	S01846627	21.0434	
51	Lê Mai Phương	11/12/2006	S01846628	21.0435	
52	Nguyễn Thị Phương	05/11/2006	S01846629	21.0436	
53	Bùi Văn Quang	11/04/2006	S01846630	21.0437	
54	Bùi Minh Quân	09/11/2006	S01846631	21.0438	
55	Nguyễn Trung Thành	10/08/2006	S01846632	21.0439	

56	Vũ Văn Thành	26/07/2006	S01846633	21.0440	
57	Nguyễn Thị Thái	06/08/2006	S01846634	21.0441	
58	Bùi Phương Thảo	11/12/2006	S01846635	21.0442	
59	Đoàn Thị Phương Thảo	16/08/2006	S01846636	21.0443	
60	Phạm Thị Thanh Thảo	31/10/2006	S01846637	21.0444	
61	Vũ Thanh Thảo	05/03/2006	S01846638	21.0445	
62	Nguyễn Văn Thăng	07/07/2006	S01846639	21.0446	
63	Vũ Tiến Thăng	11/03/2006	S01846640	21.0447	
64	Nguyễn Thị Thêm	27/02/2006	S01846641	21.0448	
65	Bùi Huy Thế	16/12/2006	S01846642	21.0449	
66	Đinh Văn Thông	20/03/2006	S01846643	21.0450	
67	Nguyễn Thành Thông	14/01/2006	S01846644	21.0451	
68	Hoàng Thanh Thúy	15/09/2006	S01846645	21.0452	
69	Bùi Thu Thủy	28/09/2006	S01846646	21.0453	
70	Đinh Thị Thu Thủy	02/07/2006	S01846647	21.0454	
71	Nguyễn Mạnh Tiến	19/09/2006	S01846648	21.0455	
72	Nguyễn Mạnh Tiến	19/03/2006	S01846649	21.0456	
73	Vũ Công Tiến	28/03/2006	S01846650	21.0457	
74	Vũ Duy Tiệp	17/12/2006	S01846651	21.0458	
75	Huỳnh Thị Thu Trang	15/05/2006	S01846652	21.0459	
76	Vũ Thị Thu Trang	21/05/2006	S01846653	21.0460	
77	Nguyễn Thanh Trúc	17/01/2006	S01846654	21.0461	
78	Nguyễn Xuân Trường	08/07/2006	S01846655	21.0462	
79	Hoàng Thái Tuấn	20/01/2006	S01846656	21.0463	
80	Nguyễn Thị Tuất	12/12/2006	S01846657	21.0464	
81	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	15/10/2006	S01846658	21.0465	
82	Bùi Quốc Tùng	22/10/2006	S01846659	21.0466	
83	Nguyễn Hải Văn	19/07/2006	S01846660	21.0467	
84	Đinh Văn Vinh	30/03/2006	S01846661	21.0468	
85	Lê Hà Vỹ	23/06/2006	S01846662	21.0469	
86	Bùi Thị Xoan	19/03/2006	S01846663	21.0470	
87	Vũ Thị Hải Yến	18/08/2006	S01846664	21.0471	

Trường THCS Cộng Hòa

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Vũ Bình An	19/01/2006	S01846665	21.0472	
2	Nguyễn Thị Mai Anh	28/01/2006	S01846666	21.0473	
3	Nguyễn Thị Trà Anh	10/07/2006	S01846667	21.0474	
4	Đinh Thị Hồng Ánh	04/09/2006	S01846668	21.0475	
5	Nguyễn Ngọc Ánh	07/11/2006	S01846669	21.0476	
6	Tô Minh Ánh	01/06/2006	S01846670	21.0477	
7	Nguyễn Thị Ngọc Bảo	18/10/2006	S01846671	21.0478	
8	Nguyễn Thanh Bình	10/10/2006	S01846672	21.0479	
9	Hoàng Thị Ngọc Châm	17/02/2006	S01846673	21.0480	
10	Đinh Thị Chi	19/04/2006	S01846674	21.0481	
11	Phạm Mạnh Cường	26/04/2006	S01846675	21.0482	
12	Phạm Quốc Cường	08/07/2006	S01846676	21.0483	
13	Vũ Văn Cường	29/12/2006	S01846677	21.0484	
14	Phạm Hoàng Diệu	03/09/2006	S01846678	21.0485	
15	Vũ Đức Duy	07/10/2006	S01846679	21.0486	
16	Nguyễn Mạnh Dũng	27/10/2006	S01846680	21.0487	
17	Phạm Trọng Đại	11/06/2006	S01846681	21.0488	
18	Bùi Tiến Đạt	26/10/2006	S01846682	21.0489	
19	Đinh Văn Đạt	19/12/2006	S01846683	21.0490	
20	Hoàng Tiến Đạt	15/07/2006	S01846684	21.0491	
21	Vũ Tiến Đạt	04/05/2006	S01846685	21.0492	
22	Nguyễn Minh Đăng	20/10/2006	S01846686	21.0493	
23	Nguyễn Vũ Đế	20/09/2006	S01846687	21.0494	
24	Bùi Quang Được	09/11/2005	S01846688	21.0495	
25	Phạm Minh Đức	16/01/2006	S01846689	21.0496	
26	Trần Trọng Đức	03/01/2006	S01846690	21.0497	
27	Đinh Thị Thu Giang	25/12/2006	S01846691	21.0498	
28	Vũ Thu Hà	02/01/2006	S01846692	21.0499	
29	Nguyễn Hoàng Hải	17/11/2006	S01846693	21.0500	
30	Vũ Minh Hải	23/11/2006	S01846694	21.0501	
31	Nguyễn Thu Hằng	13/11/2006	S01846695	21.0502	
32	Tạ Gia Hân	10/04/2006	S01846696	21.0503	

33	Phạm Đình Huấn	31/01/2006	S01846697	21.0504	
34	Đỗ Thanh Huyền	17/04/2006	S01846698	21.0505	
35	Phạm Đỗ Thu Huyền	09/04/2006	S01846699	21.0506	
36	Vũ Thị Huyền	16/12/2006	S01846700	21.0507	
37	Đỗ Đức Hùng	09/11/2006	S01846701	21.0508	
38	Vũ Tiến Hùng	11/06/2006	S01846702	21.0509	
39	Đỗ Nam Hưng	08/05/2006	S01846703	21.0510	
40	Vũ Thị Thùy Hương	02/10/2006	S01846704	21.0511	
41	Nguyễn Đức Khánh	15/09/2006	S01846705	21.0512	
42	Phạm Duy Khánh	13/02/2006	S01846706	21.0513	
43	Phạm Văn Khánh	23/10/2006	S01846707	21.0514	
44	Đỗ Trung Kiên	24/02/2006	S01846708	21.0515	
45	Đồng Khánh Linh	08/07/2006	S01846709	21.0516	
46	Phạm Thùy Linh	08/04/2006	S01846710	21.0517	
47	Phạm Tuấn Linh	15/06/2006	S01846711	21.0518	
48	Phạm Huy Lượng	12/12/2006	S01846712	21.0519	
49	Vũ Thị Ngọc Mai	24/11/2006	S01846713	21.0520	
50	Đặng Trí Mạnh	21/03/2006	S01846714	21.0521	
51	Đinh Đức Mạnh	24/05/2006	S01846715	21.0522	
52	Nguyễn Quang Mạnh	11/07/2005	S01846716	21.0523	
53	Kiều Tấn Minh	04/08/2006	S01846717	21.0524	
54	Nguyễn Văn Minh	28/12/2006	S01846718	21.0525	
55	Lê Hoài Nam	08/03/2006	S01846719	21.0526	
56	Nguyễn Phương Nam	03/09/2006	S01846720	21.0527	
57	Phạm Hoài Nam	06/03/2006	S01846721	21.0528	
58	Vũ Tuấn Nam	06/10/2006	S01846722	21.0529	
59	Bùi Bích Ngọc	21/09/2006	S01846723	21.0530	
60	Ngô Thị Ngọc	02/04/2006	S01846724	21.0531	
61	Vũ Bảo Ngọc	21/07/2006	S01846725	21.0532	
62	Vũ Thị Kim Ngọc	28/07/2006	S01846726	21.0533	
63	Lưu Thị Yến Nhi	06/06/2006	S01846727	21.0534	
64	Phạm Thị Tuyết Nhi	05/01/2006	S01846728	21.0535	
65	Phạm Vũ Yến Nhi	21/04/2006	S01846729	21.0536	
66	Lương Thị Cẩm Nhung	17/11/2006	S01846730	21.0537	
67	Vũ Hồng Phong	06/01/2006	S01846731	21.0538	
68	Dương Hoàng Phúc	10/10/2006	S01846732	21.0539	

69	Lê Hồng Phúc	08/12/2006	S01846733	21.0540	
70	Nguyễn Hoàng Phúc	03/07/2006	S01846734	21.0541	
71	Nguyễn Lan Phương	24/11/2005	S01846735	21.0542	
72	Đinh Thị Minh Phượng	05/09/2006	S01846736	21.0543	
73	Đỗ Minh Quang	28/06/2006	S01846737	21.0544	
74	Phạm Hồng Quảng	23/11/2005	S01846738	21.0545	
75	Phạm Minh Quân	30/09/2006	S01846739	21.0546	
76	Vũ Văn Quân	28/07/2006	S01846740	21.0547	
77	Vũ Thị Hồng Quyên	08/09/2006	S01846741	21.0548	
78	Phạm Văn Quyết	10/07/2006	S01846742	21.0549	
79	Nguyễn Diệu Quỳnh	07/12/2006	S01846743	21.0550	
80	Nguyễn Như Quỳnh	05/05/2006	S01846744	21.0551	
81	Nguyễn Thị Quỳnh	13/10/2006	S01846745	21.0552	
82	Văn Như Quỳnh	10/05/2006	S01846746	21.0553	
83	Đỗ Hồng Sơn	15/10/2006	S01846747	21.0554	
84	Phạm Thế Tài	28/12/2006	S01846748	21.0555	
85	Nguyễn Thị Kim Thanh	23/04/2006	S01846749	21.0556	
86	Phạm Tiến Thành	25/12/2006	S01846750	21.0557	
87	Trịnh Phạm Đức Thái	21/11/2006	S01846751	21.0558	
88	Đỗ Phương Thảo	21/04/2006	S01846752	21.0559	
89	Đặng Quyết Thắng	03/08/2006	S01846753	21.0560	
90	Đỗ Xuân Thắng	24/04/2006	S01846754	21.0561	
91	Đỗ Thị Thu Thủy	31/07/2006	S01846755	21.0562	
92	Vũ Thị Thanh Thủy	23/10/2006	S01846756	21.0563	
93	Đinh Thị Thanh Thư	17/11/2006	S01846757	21.0564	
94	Nguyễn Thanh Thư	20/05/2006	S01846758	21.0565	
95	Phạm Thị Minh Thư	25/06/2006	S01846759	21.0566	
96	Đặng Thị Lan Thương	17/04/2006	S01846760	21.0567	
97	Nguyễn Thị Thủy Tiên	27/10/2006	S01846761	21.0568	
98	Nguyễn Văn Tiến	06/10/2004	S01846762	21.0569	
99	Phạm Văn Tình	21/10/2006	S01846763	21.0570	
100	Đồng Thị Huyền Trang	27/06/2006	S01846764	21.0571	
101	Phạm Quỳnh Trang	25/06/2006	S01846765	21.0572	
102	Phạm Thị Thu Trang	03/12/2006	S01846766	21.0573	
103	Đinh Đức Trọng	25/08/2006	S01846767	21.0574	
104	Đặng Anh Tuấn	15/08/2006	S01846768	21.0575	

105	Đinh Văn Tuấn	13/09/2006	S01846769	21.0576	
106	Vũ Minh Tuấn	22/07/2006	S01846770	21.0577	
107	Đỗ Sơn Tùng	11/04/2006	S01846771	21.0578	
108	Phạm Thanh Tùng	01/12/2006	S01846772	21.0579	
109	Phạm Mạnh Tường	21/07/2006	S01846773	21.0580	
110	Phạm Anh Văn	20/03/2006	S01846774	21.0581	
111	Phạm Thị Vân	07/04/2006	S01846775	21.0582	
112	Phạm Ngọc Cẩm Vân	13/10/2006	S01846776	21.0583	
113	Nguyễn Thành Vinh	15/08/2006	S01846777	21.0584	
114	Nguyễn Văn Vũ	02/10/2006	S01846778	21.0585	
115	Hoàng Bảo Yến	05/01/2006	S01846779	21.0586	
116	Nguyễn Trần Vi Yến	05/04/2006	S01846780	21.0587	

Trường THCS Đông Mai

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Bùi Lan Anh	22/11/2006	S01846781	21.0588	
2	Bùi Ngọc Anh	17/01/2006	S01846782	21.0589	
3	Đặng Ngọc Anh	08/07/2006	S01846783	21.0590	
4	Đoàn Phương Anh	28/08/2006	S01846784	21.0591	
5	Hà Thế Anh	12/10/2006	S01846785	21.0592	
6	Nguyễn Ngọc Anh	11/10/2006	S01846786	21.0593	
7	Nguyễn Thị Thảo Anh	21/07/2006	S01846787	21.0594	
8	Phạm Thế Anh	09/01/2006	S01846788	21.0595	
9	Hoàng Thị Ngọc Ánh	07/12/2006	S01846789	21.0596	
10	Phan Ngọc Ánh	26/01/2006	S01846790	21.0597	
11	Lại Thị Thủy Chiều	02/02/2006	S01846791	21.0598	
12	Lê Đức Chung	12/03/2006	S01846792	21.0599	
13	Nguyễn Hoàng Đại	24/07/2006	S01846793	21.0600	
14	Lê Thành Đạt	06/05/2006	S01846794	21.0601	
15	Vũ Tiến Đạt	19/02/2006	S01846795	21.0602	
16	Nguyễn Thảo Diệp	25/01/2006	S01846796	21.0603	
17	Nguyễn Ngọc Điệp	26/10/2006	S01846797	21.0604	
18	Nguyễn Trọng Đời	28/04/2006	S01846798	21.0605	
19	Nguyễn Hữu Dũng	31/07/2006	S01846799	21.0606	
20	Bùi Thị Thùy Dương	04/11/2006	S01846800	21.0607	

21	Nguyễn Đức Dương	21/11/2006	S01846801	21.0608	
22	Phạm Thị Thúy Dương	18/09/2006	S01846802	21.0609	
23	Hồ Mạnh Duy Khánh Hà	17/02/2006	S01846803	21.0610	
24	Nguyễn Thị Thu Hà	17/10/2006	S01846804	21.0611	
25	Vương Bùi Quang Hải	27/05/2006	S01846805	21.0612	
26	Vũ Thị Hạnh	17/02/2006	S01846806	21.0613	
27	Nguyễn Công Hậu	20/11/2006	S01846807	21.0614	
28	Đỗ Thị Thảo Hiền	10/10/2006	S01846808	21.0615	
29	Vũ Thị Hiền	02/10/2006	S01846809	21.0616	
30	Vũ Văn Hòa	11/12/2006	S01846810	21.0617	
31	Đinh Cao Việt Hoàn	18/01/2006	S01846811	21.0618	
32	Bùi Văn Hoàng	16/04/2005	S01846812	21.0619	
33	Vũ Thị Huệ	25/11/2006	S01846813	21.0620	
34	Đào Mạnh Huy	28/09/2006	S01846814	21.0621	
35	Vũ Khánh Huyền	25/09/2006	S01846815	21.0622	
36	Lê Trung Kiên	05/01/2006	S01846816	21.0623	
37	Nguyễn Bảo Lâm	13/12/2006	S01846817	21.0624	
38	Nguyễn Ngọc Lan	26/11/2006	S01846818	21.0625	
39	Đoàn Diệu Linh	06/10/2006	S01846819	21.0626	
40	Nguyễn Hoàng Linh	12/07/2006	S01846820	21.0627	
41	Hoàng Kim Loan	14/04/2006	S01846821	21.0628	
42	Hoàng Thành Long	02/08/2006	S01846822	21.0629	
43	Đinh Văn Luân	23/06/2006	S01846823	21.0630	
44	Vũ Đức Luân	13/11/2006	S01846824	21.0631	
45	Phạm Đức Mạnh	03/04/2006	S01846825	21.0632	
46	Bùi Quang Minh	03/07/2006	S01846826	21.0633	
47	Dương Văn Minh	05/07/2006	S01846827	21.0634	
48	Lê Văn Minh	13/01/2005	S01846828	21.0635	
49	Nguyễn Thành Nam	13/11/2006	S01846829	21.0636	
50	Nguyễn Văn Nam	06/08/2006	S01846830	21.0637	
51	Vũ Tiến Nam	13/12/2006	S01846831	21.0638	
52	Bùi Thị Hồng Nga	08/12/2006	S01846832	21.0639	
53	Bùi Ánh Ngọc	30/01/2006	S01846833	21.0640	
54	Bùi Thị Thảo Nguyên	31/12/2006	S01846834	21.0641	
55	Lăng Thị Ánh Nguyệt	07/01/2006	S01846835	21.0642	
56	Đinh Thị Thanh Nhung	24/11/2006	S01846836	21.0643	

57	Đoàn Kỳ Pha	02/01/2006	S01846837	21.0644	
58	Đoàn Thị Phúc	04/06/2006	S01846838	21.0645	
59	Vũ Thị Thu Phương	12/05/2006	S01846839	21.0646	
60	Vũ Thị Phượng	24/01/2006	S01846840	21.0647	
61	Bùi Kim Quyết	12/02/2006	S01846841	21.0648	
62	Bùi Văn Quyết	31/07/2006	S01846842	21.0649	
63	Đoàn Cao Sang	12/03/2006	S01846843	21.0650	
64	Nguyễn Đức Tâm	18/10/2006	S01846844	21.0651	
65	Phạm Đức Tâm	02/07/2006	S01846845	21.0652	
66	Nguyễn Hữu Thái	08/12/2006	S01846846	21.0653	
67	Nguyễn Văn Thái	03/12/2006	S01846847	21.0654	
68	Vũ Trung Thành	14/11/2006	S01846848	21.0655	
69	Bùi Như Thảo	10/11/2006	S01846849	21.0656	
70	Nguyễn Thị Thương Thương	20/11/2006	S01846850	21.0657	
71	Phạm Thị Hoài Thương	28/07/2006	S01846851	21.0658	
72	Vũ Thị Mến Thương	08/06/2006	S01846852	21.0659	
73	Vũ Thanh Thúy	10/08/2006	S01846853	21.0660	
74	Nguyễn Thị Thùy	11/08/2006	S01846854	21.0661	
75	Đoàn Huyền Trang	07/09/2006	S01846855	21.0662	
76	Nguyễn Thu Trang	02/02/2006	S01846856	21.0663	
77	Đinh Viết Tráng	06/07/2006	S01846857	21.0664	
78	Phạm Đức Trung	06/03/2006	S01846858	21.0665	
79	Bùi Thanh Tú	17/03/2006	S01846859	21.0666	
80	Trần Anh Tú	23/09/2006	S01846860	21.0667	
81	Nguyễn Anh Tuấn	05/05/2006	S01846861	21.0668	
82	Nguyễn Minh Tuấn	07/10/2006	S01846862	21.0669	
83	Thái Nguyễn Đức Tuấn	27/11/2006	S01846863	21.0670	
84	Vũ Hoàng Tuấn	10/09/2006	S01846864	21.0671	
85	Bùi Thị Tường Vi	01/11/2006	S01846865	21.0672	
86	Đoàn Trọng Vĩ	23/01/2006	S01846866	21.0673	
87	Vũ Thị Ánh Vĩ	16/02/2006	S01846867	21.0674	
88	Trần Anh Vinh	02/05/2006	S01846868	21.0675	
89	Nguyễn Minh Vũ	03/09/2006	S01846869	21.0676	
90	Vũ Ngọc Yến	25/01/2006	S01846870	21.0677	
91	Vũ Thị Yến	14/10/2006	S01846871	21.0678	

Trường THCS Minh Thành

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Phạm Hoài An	20/04/2006	S01846872	21.0679	
2	Bùi Trung Tuấn Anh	09/12/2006	S01846873	21.0680	
3	Đào Trọng Anh	24/07/2006	S01846874	21.0681	
4	Đoàn Thị Phương Anh	24/12/2006	S01846875	21.0682	
5	Đỗ Hải Anh	23/12/2006	S01846876	21.0683	
6	Nguyễn Minh Anh	06/10/2006	S01846877	21.0684	
7	Nguyễn Phương Anh	10/10/2006	S01846878	21.0685	
8	Nguyễn Quỳnh Anh	28/09/2006	S01846879	21.0686	
9	Nguyễn Thị Mai Anh	21/10/2006	S01846880	21.0687	
10	Nguyễn Việt Anh	19/08/2006	S01846881	21.0688	
11	Phạm Lâm Anh	28/11/2006	S01846882	21.0689	
12	Phạm Thị Diệu Anh	07/07/2006	S01846883	21.0690	
13	Trần Nguyễn Hà Anh	25/04/2006	S01846884	21.0691	
14	Phạm Ngọc Ánh	07/04/2006	S01846885	21.0692	
15	Nguyễn Thị Hải Ân	07/10/2006	S01846886	21.0693	
16	Vũ Anh Ba	21/09/2006	S01846887	21.0694	
17	Mạc Vương Bình	28/10/2006	S01846888	21.0695	
18	Nguyễn Ngọc Bình	25/07/2006	S01846889	21.0696	
19	Nguyễn Như Bình	18/06/2006	S01846890	21.0697	
20	Nguyễn Thanh Bình	07/09/2006	S01846891	21.0698	
21	Nguyễn Thị Thanh Bình	23/10/2006	S01846892	21.0699	
22	Vũ Thị Nguyên Bình	26/12/2006	S01846893	21.0700	
23	Nguyễn Mỹ Bích	19/08/2006	S01846894	21.0701	
24	Phạm Nam Cao	09/05/2006	S01846895	21.0702	
25	Nguyễn Diệu Châu	05/11/2006	S01846896	21.0703	
26	Nguyễn Minh Châu	12/09/2006	S01846897	21.0704	
27	Đinh Khánh Chi	24/06/2006	S01846898	21.0705	
28	Lê Thành Công	15/11/2006	S01846899	21.0706	
29	Bùi Hùng Cường	09/07/2006	S01846900	21.0707	
30	Nguyễn Đức Cường	28/07/2006	S01846901	21.0708	

31	Vũ Nam Cường	08/12/2006	S01846902	21.0709	
32	Vũ Việt Cường	15/09/2006	S01846903	21.0710	
33	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	19/07/2006	S01846904	21.0711	
34	Ngô Thị Mỹ Dung	08/04/2006	S01846905	21.0712	
35	Nguyễn Hữu Duy	19/12/2006	S01846906	21.0713	
36	Nguyễn Thành Duy	14/10/2006	S01846907	21.0714	
37	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	27/05/2006	S01846908	21.0715	
38	Đặng Quốc Dũng	31/10/2006	S01846909	21.0716	
39	Đỗ Trí Dũng	09/08/2006	S01846910	21.0717	
40	Vũ Tiến Dũng	18/07/2006	S01846911	21.0718	
41	Bùi Thùy Dương	30/08/2006	S01846912	21.0719	
42	Đinh Thị Thùy Dương	09/05/2006	S01846913	21.0720	
43	Đinh Quang Đạt	23/02/2006	S01846914	21.0721	
44	Đinh Tiến Đạt	08/07/2006	S01846915	21.0722	
45	Nguyễn Huy Đạt	28/01/2006	S01846916	21.0723	
46	Nguyễn Mạnh Đạt	21/12/2006	S01846917	21.0724	
47	Vũ Tiến Đạt	08/11/2006	S01846918	21.0725	
48	Vũ Bá Đăng	08/07/2006	S01846919	21.0726	
49	Trần Minh Điển	27/09/2006	S01846920	21.0727	
50	Nguyễn Sỹ Đức	04/04/2006	S01846921	21.0728	
51	Nguyễn Bình Giang	27/05/2006	S01846922	21.0729	
52	Phạm Thu Giang	14/04/2006	S01846923	21.0730	
53	Nguyễn Thị Hà	22/10/2006	S01846924	21.0731	
54	Vũ Thị Thu Hà	01/02/2006	S01846925	21.0732	
55	Trần Anh Hào	18/06/2006	S01846926	21.0733	
56	Nguyễn Ngọc Hải	12/01/2006	S01846927	21.0734	
57	Chu Thị Hằng	27/06/2006	S01846928	21.0735	
58	Đinh Nguyễn Thanh Hằng	07/08/2006	S01846929	21.0736	
59	Vũ Minh Hằng	15/04/2006	S01846930	21.0737	
60	Phạm Thị Ngọc Hân	01/11/2006	S01846931	21.0738	
61	Vũ Hữu Hậu	28/08/2006	S01846932	21.0739	
62	Bùi Vũ Minh Hiếu	20/11/2006	S01846933	21.0740	
63	Nguyễn Thế Hiếu	04/02/2006	S01846934	21.0741	
64	Vũ Xuân Hiếu	20/08/2006	S01846935	21.0742	

65	Đỗ Thị Thu Hoàn	14/07/2006	S01846936	21.0743	
66	Nguyễn Huy Hoàng	05/09/2006	S01846937	21.0744	
67	Phạm Việt Hoàng	14/09/2006	S01846938	21.0745	
68	Tăng Minh Hoàng	10/12/2006	S01846939	21.0746	
69	Trần Đức Tiến Hoàng	27/11/2006	S01846940	21.0747	
70	Nguyễn Duy Hòa	01/01/2006	S01846941	21.0748	
71	Lê Thị Ngọc Hồi	24/02/2006	S01846942	21.0749	
72	Mai Kim Huệ	08/10/2006	S01846943	21.0750	
73	Nguyễn Quang Huy	13/02/2006	S01846944	21.0751	
74	Trần Quang Huy	05/02/2006	S01846945	21.0752	
75	Vũ Quang Huy	26/10/2006	S01846946	21.0753	
76	Bùi Mạnh Hùng	03/07/2006	S01846947	21.0754	
77	Hoàng Mạnh Hùng	29/11/2006	S01846948	21.0755	
78	Ngô Mạnh Hùng	19/06/2006	S01846949	21.0756	
79	Nguyễn Mạnh Hùng	29/06/2006	S01846950	21.0757	
80	Hoàng Thái Hưng	09/10/2006	S01846951	21.0758	
81	Phạm Duy Hưng	10/10/2006	S01846952	21.0759	
82	Đàm Quỳnh Hương	24/05/2006	S01846953	21.0760	
83	Phan Lê Quỳnh Hương	19/04/2006	S01846954	21.0761	
84	Trịnh Mai Hương	16/10/2006	S01846955	21.0762	
85	Lê Trần Nam Khánh	15/05/2006	S01846956	21.0763	
86	Phạm Lê Ngọc Khánh	19/09/2006	S01846957	21.0764	
87	Trần Huy Kiên	26/03/2006	S01846958	21.0765	
88	Lê Thị Bảo Lâm	18/04/2006	S01846959	21.0766	
89	Vũ Đình Lâm	11/07/2006	S01846960	21.0767	
90	Bùi Diệu Linh	06/04/2006	S01846961	21.0768	
91	Bùi Thị Khánh Linh	03/12/2006	S01846962	21.0769	
92	Đồng Thùy Linh	07/12/2006	S01846963	21.0770	
93	Lê Gia Linh	13/05/2006	S01846964	21.0771	
94	Ngô Phương Linh	15/10/2006	S01846965	21.0772	
95	Nguyễn Thùy Linh	25/07/2006	S01846966	21.0773	
96	Nguyễn Trúc Linh	08/05/2006	S01846967	21.0774	
97	Nguyễn Việt Linh	03/11/2006	S01846968	21.0775	
98	Trần Phương Linh	15/08/2006	S01846969	21.0776	

99	Trần Phương Linh	23/08/2006	S01846970	21.0777	
100	Trương Khánh Linh	08/08/2006	S01846971	21.0778	
101	Đoàn Dương Lĩnh	18/04/2006	S01846972	21.0779	
102	Dương Từ Long	19/08/2006	S01846973	21.0780	
103	Hoàng Chí Luân	16/10/2006	S01846974	21.0781	
104	Lê Công Lực	08/01/2006	S01846975	21.0782	
105	Đỗ Thị Khánh Ly	29/06/2006	S01846976	21.0783	
106	Bùi Nguyễn Nhật Mai	03/10/2006	S01846977	21.0784	
107	Dương Hương Mai	10/09/2006	S01846978	21.0785	
108	Nguyễn Thị Ngọc Mai	16/06/2006	S01846979	21.0786	
109	Phạm Ngọc Mai	08/07/2006	S01846980	21.0787	
110	Đinh Đức Mạnh	24/12/2006	S01846981	21.0788	
111	Nguyễn Bá Mạnh	20/12/2006	S01846982	21.0789	
112	Đặng Hữu Minh	18/12/2006	S01846983	21.0790	
113	Lê Đức Minh	20/02/2006	S01846984	21.0791	
114	Nguyễn Bình Minh	07/08/2006	S01846985	21.0792	
115	Nguyễn Đắc Bình Minh	18/09/2006	S01846986	21.0793	
116	Nguyễn Thành Minh	04/09/2006	S01846987	21.0794	
117	Trần Bình Minh	13/01/2006	S01846988	21.0795	
118	Lê Thị Nga	06/09/2006	S01846989	21.0796	
119	Nguyễn Thanh Nga	23/10/2006	S01846990	21.0797	
120	Nguyễn Thuý Nga	26/02/2006	S01846991	21.0798	
121	Bùi Thị Ánh Ngọc	01/03/2006	S01846992	21.0799	
122	Đoàn Việt Nguyên	25/06/2006	S01846993	21.0800	
123	Nguyễn Hoàng Nguyên	28/09/2006	S01846994	21.0801	
124	Nguyễn Thảo Nguyên	30/12/2006	S01846995	21.0802	
125	Lê Minh Nguyễn	03/11/2006	S01846996	21.0803	
126	Nguyễn Minh Nguyệt	26/02/2006	S01846997	21.0804	
127	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	17/06/2006	S01846998	21.0805	
128	Nguyễn Thanh Nhàn	25/12/2006	S01846999	21.0806	
129	Vũ Phạm Yên Nhi	05/05/2006	S01847000	21.0807	
130	Bùi Thị Nhung	23/02/2006	S01847001	21.0808	
131	Đỗ Hồng Nhung	28/08/2006	S01847002	21.0809	
132	Nguyễn Thị Khánh Như	03/10/2006	S01847003	21.0810	

133	Vũ Thị Quỳnh Như	10/04/2006	S01847004	21.0811	
134	Vũ Thị Kim Oanh	22/11/2006	S01847005	21.0812	
135	Mai Tuấn Phong	05/06/2006	S01847006	21.0813	
136	Hoàng Văn Phú	26/08/2006	S01847007	21.0814	
137	Vũ Đức Phương	28/07/2006	S01847008	21.0815	
138	Vũ Băng Phương	13/02/2006	S01847009	21.0816	
139	Đoàn Thị Bích Phượng	12/11/2006	S01847010	21.0817	
140	Đào Mạnh Quân	04/12/2006	S01847011	21.0818	
141	Nguyễn Hoàng Quân	23/03/2006	S01847012	21.0819	
142	Nguyễn Trọng Quân	05/05/2006	S01847013	21.0820	
143	Trần Hương Quế	06/11/2006	S01847014	21.0821	
144	Nguyễn Thị Quyên	20/05/2006	S01847015	21.0822	
145	Hoàng Thế Quyết	15/07/2006	S01847016	21.0823	
146	Trần Văn Quyền	31/10/2006	S01847017	21.0824	
147	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	28/10/2006	S01847018	21.0825	
148	Nông Quang Sáng	13/12/2006	S01847019	21.0826	
149	Bùi Vũ Hải Sâm	04/11/2006	S01847020	21.0827	
150	Nguyễn Đức Sỹ	18/05/2006	S01847021	21.0828	
151	Đỗ Duy Thái	27/06/2006	S01847022	21.0829	
152	Vũ Quang Thái	11/08/2006	S01847023	21.0830	
153	Nguyễn Phương Thảo	03/08/2006	S01847024	21.0831	
154	Ngô Quang Thắng	02/07/2006	S01847025	21.0832	
155	Phạm Mạnh Thắng	22/05/2006	S01847026	21.0833	
156	Nguyễn Thị Đan Thủy	20/10/2006	S01847027	21.0834	
157	Nguyễn Anh Thư	11/08/2006	S01847028	21.0835	
158	Nguyễn Thương Thương	04/11/2006	S01847029	21.0836	
159	Nguyễn Quang Thưởng	19/04/2006	S01847030	21.0837	
160	Nguyễn Đình Tiến	26/09/2006	S01847031	21.0838	
161	Phùng Minh Tiến	11/09/2006	S01847032	21.0839	
162	Trần Duy Tiến	01/06/2005	S01847033	21.0840	
163	Trần Trọng Tiến	25/08/2006	S01847034	21.0841	
164	Trần Đức Toản	28/06/2006	S01847035	21.0842	
165	Lê Thị Huyền Trang	29/12/2006	S01847036	21.0843	
166	Nguyễn Hà Trang	08/12/2006	S01847037	21.0844	

167	Nguyễn Mai Trang	15/10/2006	S01847038	21.0845	
168	Nguyễn Thanh Trà	21/11/2006	S01847039	21.0846	
169	Phạm Việt Trung	23/03/2006	S01847040	21.0847	
170	Thịnh Văn Trung	10/06/2006	S01847041	21.0848	
171	Đinh Thị Ánh Tuyết	10/02/2006	S01847042	21.0849	
172	Nguyễn Ngọc Tuyển	28/03/2006	S01847043	21.0850	
173	Vũ Văn Tuyển	13/08/2006	S01847044	21.0851	
174	Đinh Anh Tú	20/09/2006	S01847045	21.0852	
175	Nguyễn Thanh Vân	08/02/2006	S01847046	21.0853	
176	Đinh Quốc Việt	16/04/2006	S01847047	21.0854	
177	Đỗ Quang Vinh	17/04/2006	S01847048	21.0855	
178	Vũ Công Vinh	10/11/2006	S01847049	21.0856	
179	Ngô Trấn Vũ	01/11/2006	S01847050	21.0857	

Trường THCS Tiền An

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Đoàn Thị Vân Anh	28/09/2006	S01847051	21.0858	
2	Đoàn Thị Vân Anh	05/04/2006	S01847052	21.0859	
3	Ngô Đức Anh	10/05/2006	S01847053	21.0860	
4	Vũ Phương Anh	26/10/2006	S01847054	21.0861	
5	Đàm Thị Ninh Chi	27/01/2006	S01847055	21.0862	
6	Nguyễn Văn Chiến	16/11/2006	S01847056	21.0863	
7	Trần Đức Chung	16/09/2006	S01847057	21.0864	
8	Nguyễn Thành Công	04/12/2006	S01847058	21.0865	
9	Phạm Thành Công	14/09/2006	S01847059	21.0866	
10	Phạm Đức Cường	05/11/2006	S01847060	21.0867	
11	Trần Thị Mỹ Dung	14/06/2006	S01847061	21.0868	
12	Nguyễn Tuấn Dũng	03/08/2006	S01847062	21.0869	
13	Phạm Đức Duy	27/07/2006	S01847063	21.0870	
14	Nguyễn Thùy Dương	17/07/2006	S01847064	21.0871	
15	Lương Văn Điển	03/05/2006	S01847065	21.0872	
16	Phạm Hương Giang	25/07/2006	S01847066	21.0873	
17	Phạm Thị Thu Giang	15/12/2006	S01847067	21.0874	
18	Đàm Thị Hạnh	05/06/2006	S01847068	21.0875	

19	Phạm Thị Hằng	03/07/2006	S01847069	21.0876	
20	Nguyễn Thị Hậu	03/12/2006	S01847070	21.0877	
21	Vũ Thị Thu Hiền	23/01/2006	S01847071	21.0878	
22	Trần Đức Hiếu	05/11/2006	S01847072	21.0879	
23	Đoàn Nhân Hòa	10/07/2006	S01847073	21.0880	
24	Bùi Đức Hoàng	07/09/2006	S01847074	21.0881	
25	Phạm Quang Hợp	04/06/2006	S01847075	21.0882	
26	Bùi Tuấn Hùng	06/03/2006	S01847076	21.0883	
27	Bùi Văn Hùng	18/02/2006	S01847077	21.0884	
28	Đồng Văn Huy	14/06/2006	S01847078	21.0885	
29	Phạm Gia Huy	26/04/2006	S01847079	21.0886	
30	Tô Quang Huy	05/05/2006	S01847080	21.0887	
31	Đàm Việt Hưng	01/06/2006	S01847081	21.0888	
32	Đàm Thị Lan Hương	03/05/2006	S01847082	21.0889	
33	Ngô Thu Hương	20/09/2006	S01847083	21.0890	
34	Bùi Ngọc Khánh	24/06/2006	S01847084	21.0891	
35	Đàm Duy Khánh	15/09/2006	S01847085	21.0892	
36	Đàm Gia Khánh	25/10/2006	S01847086	21.0893	
37	Phạm Hữu Kiên	15/12/2006	S01847087	21.0894	
38	Phạm Trung Kiên	13/01/2006	S01847088	21.0895	
39	Đỗ Thị Lập	19/03/2006	S01847089	21.0896	
40	Đàm Thị Liên	23/12/2006	S01847090	21.0897	
41	Vũ Thị Kim Liên	13/02/2006	S01847091	21.0898	
42	Bùi Khánh Linh	24/06/2006	S01847092	21.0899	
43	Bùi Thị Diệu Linh	03/05/2006	S01847093	21.0900	
44	Đoàn Đức Linh	22/09/2006	S01847094	21.0901	
45	Phạm Thị Thùy Linh	19/12/2006	S01847095	21.0902	
46	Phạm Tiến Luật	06/11/2006	S01847096	21.0903	
47	Phạm Thị Khánh Ly	23/07/2006	S01847097	21.0904	
48	Lương Thị Thúy Mai	16/10/2006	S01847098	21.0905	
49	Ngô Thị Hương Mai	19/10/2006	S01847099	21.0906	
50	Trần Thị Mai	04/12/2006	S01847100	21.0907	
51	Phạm Văn Mạnh	17/01/2006	S01847101	21.0908	
52	Đàm Quang Na	10/01/2006	S01847102	21.0909	
53	Phạm Thành Nam	17/08/2006	S01847103	21.0910	
54	Nguyễn Thị Phương Ngân	01/06/2006	S01847104	21.0911	

55	Đàm Bích Ngọc	30/05/2006	S01847105	21.0912	
56	Đàm Thị Ngọc	19/06/2006	S01847106	21.0913	
57	Vũ Thị Thanh Nhàn	23/05/2006	S01847107	21.0914	
58	Phạm Thị Nhung	18/10/2006	S01847108	21.0915	
59	Phạm Thị Nhung	24/08/2006	S01847109	21.0916	
60	Lê Thùy Ninh	18/06/2006	S01847110	21.0917	
61	Nguyễn Huy Phương	31/01/2006	S01847111	21.0918	
62	Đàm Quang Phượng	06/11/2006	S01847112	21.0919	
63	Nguyễn Văn Quân	14/08/2006	S01847113	21.0920	
64	Phạm Anh Quốc	29/08/2006	S01847114	21.0921	
65	Đồng Sĩ Quyền	03/06/2006	S01847115	21.0922	
66	Trần Văn Quyết	22/09/2006	S01847116	21.0923	
67	Nguyễn Thị Phương Thanh	01/06/2006	S01847117	21.0924	
68	Đàm Thị Phương Thảo	20/02/2006	S01847118	21.0925	
69	Phạm Thị Thảo	07/04/2006	S01847119	21.0926	
70	Phạm Thị Phương Thảo	09/04/2006	S01847120	21.0927	
71	Phạm Hồng Thắng	02/01/2006	S01847121	21.0928	
72	Phạm Hùng Thắng	22/10/2006	S01847122	21.0929	
73	Phạm Thu Thủy	02/06/2006	S01847123	21.0930	
74	Bùi Huyền Trang	30/03/2006	S01847124	21.0931	
75	Đàm Thị Huyền Trang	30/08/2006	S01847125	21.0932	
76	Phạm Thu Trang	01/09/2006	S01847126	21.0933	
77	Bùi Hải Trương	18/06/2006	S01847127	21.0934	
78	Trần Xuân Trường	28/07/2006	S01847128	21.0935	
79	Đàm Thanh Tú	05/11/2006	S01847129	21.0936	
80	Phạm Thanh Tú	28/09/2006	S01847130	21.0937	
81	Đàm Quang Tuấn	27/04/2006	S01847131	21.0938	
82	Trần Nam Tuấn	20/07/2006	S01847132	21.0939	
83	Phạm Mạnh Tùng	19/01/2006	S01847133	21.0940	
84	Vũ Thanh Tùng	17/12/2006	S01847134	21.0941	
85	Bùi Thị Uyên	10/04/2006	S01847135	21.0942	
86	Phạm Thị Thu Uyên	29/12/2006	S01847136	21.0943	
87	Đỗ Quang Văn	07/07/2006	S01847137	21.0944	
88	Phạm Thanh Vân	22/10/2006	S01847138	21.0945	

Trường THCS Hà An

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Lê Thị Bảo An	17/04/2006	S01847139	21.0946	
2	Bùi Thị Quỳnh Anh	29/12/2006	S01847140	21.0947	
3	Đàm Thị Vân Anh	09/03/2006	S01847141	21.0948	
4	Dương Tuấn Anh	25/01/2006	S01847142	21.0949	
5	Lê Ngọc Lan Anh	09/09/2006	S01847143	21.0950	
6	Lê Thị Lan Anh	25/11/2005	S01847144	21.0951	
7	Lê Thị Mai Anh	19/09/2006	S01847145	21.0952	
8	Lê Việt Anh	16/06/2006	S01847146	21.0953	
9	Nguyễn Thị Hiền Anh	03/07/2006	S01847147	21.0954	
10	Nguyễn Thị Ngọc Anh	11/05/2006	S01847148	21.0955	
11	Vũ Hải Anh	31/03/2006	S01847149	21.0956	
12	Vũ Hiểu Anh	27/06/2006	S01847150	21.0957	
13	Phạm Gia Bảo	20/02/2006	S01847151	21.0958	
14	Bùi Thị Bình	31/10/2006	S01847152	21.0959	
15	Vũ Thị Thái Bình	03/01/2006	S01847153	21.0960	
16	Nguyễn Thị Thùy Châm	29/09/2006	S01847154	21.0961	
17	Nguyễn Thị Quế Chi	17/01/2006	S01847155	21.0962	
18	Nguyễn Thị Thùy Chi	19/07/2006	S01847156	21.0963	
19	Vũ Đình Chiến	13/12/2006	S01847157	21.0964	
20	Vũ Anh Cường	24/12/2006	S01847158	21.0965	
21	Trần Tiến Đạt	28/04/2006	S01847159	21.0966	
22	Vũ Hồng Mạnh Đạt	07/08/2006	S01847160	21.0967	
23	Nguyễn Hải Điệp	19/02/2006	S01847161	21.0968	
24	Nguyễn Chí Định	22/11/2006	S01847162	21.0969	
25	Ngô Đình Đức	17/10/2006	S01847163	21.0970	
26	Bùi Ánh Dương	26/06/2006	S01847164	21.0971	
27	Nguyễn Thế Duy	22/03/2006	S01847165	21.0972	
28	Phạm Văn Duy	17/12/2006	S01847166	21.0973	
29	Bùi Thị Thu Hà	08/07/2006	S01847167	21.0974	
30	Phạm Thu Hà	09/08/2006	S01847168	21.0975	
31	Nguyễn Thị Hạ	19/05/2006	S01847169	21.0976	

32	Dương Văn Hai	04/04/2006	S01847170	21.0977	
33	Vũ Tiến Hải	10/04/2006	S01847171	21.0978	
34	Phạm Thị Mỹ Hạnh	25/08/2006	S01847172	21.0979	
35	Đặng Thị Hiền	30/06/2006	S01847173	21.0980	
36	Phạm Thị Hiền	05/01/2006	S01847174	21.0981	
37	Nguyễn Văn Hiếu	22/09/2006	S01847175	21.0982	
38	Bùi Thị Quỳnh Hoa	12/10/2006	S01847176	21.0983	
39	Đoàn Thị Hoa	31/07/2006	S01847177	21.0984	
40	Tô Thị Mai Hoa	19/12/2006	S01847178	21.0985	
41	Nguyễn Việt Hoàn	15/10/2006	S01847179	21.0986	
42	Lê Việt Hoàng	05/01/2006	S01847180	21.0987	
43	Nguyễn Đăng Hoàng	08/02/2006	S01847181	21.0988	
44	Nguyễn Đình Huân	05/09/2006	S01847182	21.0989	
45	Dương Văn Hùng	11/12/2006	S01847183	21.0990	
46	Nguyễn Thế Hưng	05/01/2006	S01847184	21.0991	
47	Nguyễn Thị Thúy Hường	19/07/2006	S01847185	21.0992	
48	Nguyễn Văn Huy	17/05/2006	S01847186	21.0993	
49	Nguyễn Thị Linh	21/02/2006	S01847187	21.0994	
50	Vũ Thị Linh	13/05/2006	S01847188	21.0995	
51	Dương Thị Kiều Loan	11/07/2006	S01847189	21.0996	
52	Ngô Khánh Ly	05/08/2006	S01847190	21.0997	
53	Vũ Đình Mạnh	22/05/2006	S01847191	21.0998	
54	Nguyễn Duy Minh	12/10/2006	S01847192	21.0999	
55	Phạm Đức Minh	09/12/2006	S01847193	21.1000	
56	Ngô Thị Mơ	03/03/2006	S01847194	21.1001	
57	Bùi Huy Nam	30/10/2006	S01847195	21.1002	
58	Đặng Nguyễn Hải Nam	19/03/2006	S01847196	21.1003	
59	Trần Thị Thúy Nga	17/04/2006	S01847197	21.1004	
60	Lê Ánh Ngọc	02/06/2006	S01847198	21.1005	
61	Lê Yến Ngọc	07/09/2006	S01847199	21.1006	
62	Nguyễn Văn Ngọc	23/11/2006	S01847200	21.1007	
63	Vũ Hồng Ngọc	11/10/2006	S01847201	21.1008	
64	Phạm Thị Tuyết Nhi	26/10/2006	S01847202	21.1009	

65	Nguyễn Thị Hồng Nhung	31/10/2006	S01847203	21.1010	
66	Vũ Thị Khánh Ninh	24/01/2006	S01847204	21.1011	
67	Vũ Hoàng Phúc	29/06/2006	S01847205	21.1012	
68	Vũ Hữu Gia Phúc	21/11/2006	S01847206	21.1013	
69	Bùi Mạnh Quang	10/04/2006	S01847207	21.1014	
70	Lê Bảo Quyên	25/08/2006	S01847208	21.1015	
71	Nguyễn Thị Như Quỳnh	28/05/2006	S01847209	21.1016	
72	Vũ Thị Hương Quỳnh	02/02/2006	S01847210	21.1017	
73	Hoàng Xuân Sơn	05/05/2006	S01847211	21.1018	
74	Nguyễn Thị Tâm	03/08/2006	S01847212	21.1019	
75	Lê Đức Thái	10/10/2006	S01847213	21.1020	
76	Đào Đức Thắng	25/10/2006	S01847214	21.1021	
77	Đàm Thị Phương Thảo	08/02/2006	S01847215	21.1022	
78	Lê Phương Thảo	01/11/2006	S01847216	21.1023	
79	Lưu Thanh Thảo	03/11/2006	S01847217	21.1024	
80	Vũ Phương Thảo	24/01/2006	S01847218	21.1025	
81	Vũ Thanh Thảo	25/08/2006	S01847219	21.1026	
82	Vũ Thị Thu	27/04/2006	S01847220	21.1027	
83	Vũ Thị Mai Thư	15/04/2006	S01847221	21.1028	
84	Bùi Thị Thương	22/12/2006	S01847222	21.1029	
85	Ngô Thị Thúy	01/09/2006	S01847223	21.1030	
86	Nguyễn Hữu Toàn	20/02/2006	S01847224	21.1031	
87	Lê Thị Trang	03/03/2006	S01847225	21.1032	
88	Nguyễn Huyền Trang	11/05/2006	S01847226	21.1033	
89	Nguyễn Thị Trang	06/05/2006	S01847227	21.1034	
90	Nguyễn Thị Huyền Trang	16/06/2006	S01847228	21.1035	
91	Phạm Quỳnh Trang	29/08/2006	S01847229	21.1036	
92	Vũ Hoàng Trinh	15/11/2006	S01847230	21.1037	
93	Bùi Huy Trọng	08/03/2006	S01847231	21.1038	
94	Vũ Thị Trúc	15/10/2006	S01847232	21.1039	
95	Phạm Việt Trung	11/01/2006	S01847233	21.1040	
96	Nguyễn Tuấn Tú	19/11/2006	S01847234	21.1041	
97	Vũ Đức Tú	10/06/2006	S01847235	21.1042	

98	Nguyễn Anh Tuấn	22/07/2006	S01847236	21.1043	
99	Phạm Minh Tuấn	24/11/2006	S01847237	21.1044	
100	Vũ Trọng Tuấn	09/09/2006	S01847238	21.1045	
101	Nguyễn Hồng Tuyển	27/10/2006	S01847239	21.1046	
102	Nguyễn Thị Mai Uyên	10/04/2006	S01847240	21.1047	
103	Vũ Thị Thảo Vân	11/08/2006	S01847241	21.1048	
104	Vũ Hạ Văn	09/06/2006	S01847242	21.1049	
105	Vũ Văn Vinh	11/12/2006	S01847243	21.1050	
106	Vũ Thị Vy	23/10/2006	S01847244	21.1051	
107	Trần Quỳnh Xuân	11/11/2006	S01847245	21.1052	
108	Nguyễn Phương Yên	29/10/2006	S01847246	21.1053	
109	Vũ Hải Yến	25/10/2006	S01847247	21.1054	

Trường THCS Tân An

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Tống Cao Thụy An	02/02/2006	S01847248	21.1055	
2	Bùi Đức Hoài Anh	05/07/2006	S01847249	21.1056	
3	Đỗ Duy Anh	24/09/2006	S01847250	21.1057	
4	Đỗ Hoàng Anh	22/10/2006	S01847251	21.1058	
5	Đỗ Thị Huyền Anh	24/01/2006	S01847252	21.1059	
6	Đỗ Thị Vân Anh	12/08/2006	S01847253	21.1060	
7	Lê Hải Anh	25/07/2006	S01847254	21.1061	
8	Lưu Thị Vân Anh	18/01/2006	S01847255	21.1062	
9	Phạm Duy Anh	03/05/2006	S01847256	21.1063	
10	Phạm Quỳnh Anh	15/09/2006	S01847257	21.1064	
11	Phạm Xuân Anh	28/09/2006	S01847258	21.1065	
12	Trần Dương Anh	28/10/2006	S01847259	21.1066	
13	Lưu Thị Ngọc Ánh	14/12/2006	S01847260	21.1067	
14	Đàm Quang Bảo Chung	15/09/2006	S01847261	21.1068	
15	Đàm Trần Lệ Duyên	06/10/2006	S01847262	21.1069	
16	Nguyễn Tùng Dương	03/11/2006	S01847263	21.1070	
17	Phạm Tùng Dương	22/08/2006	S01847264	21.1071	
18	Đỗ Văn Đức	19/04/2006	S01847265	21.1072	
19	Lê Việt Đức	16/12/2006	S01847266	21.1073	

20	Phạm Hữu Đức	27/05/2006	S01847267	21.1074	
21	Vũ Minh Đức	26/09/2006	S01847268	21.1075	
22	Lê Trung Giang	03/06/2006	S01847269	21.1076	
23	Đỗ Thúy Hà	28/03/2006	S01847270	21.1077	
24	Vũ Đức Hiệp	27/10/2006	S01847271	21.1078	
25	Phạm Minh Hiếu	27/06/2006	S01847272	21.1079	
26	Đoàn Huy Hoàng	20/05/2006	S01847273	21.1080	
27	Ngô Xuân Hoàng	03/05/2006	S01847274	21.1081	
28	Trần Việt Hoàng	22/09/2006	S01847275	21.1082	
29	Vũ Đức Huy	09/09/2006	S01847276	21.1083	
30	Đỗ Khánh Huyền	07/01/2006	S01847277	21.1084	
31	Nguyễn Văn Hưng	15/07/2006	S01847278	21.1085	
32	Trần Mạnh Hưng	23/12/2006	S01847279	21.1086	
33	Lê Văn Hữu	24/11/2006	S01847280	21.1087	
34	Đỗ Nam Khánh	24/07/2006	S01847281	21.1088	
35	Phùng Khắc Khiêm	03/10/2006	S01847282	21.1089	
36	Trần Đăng Khôi	30/12/2006	S01847283	21.1090	
37	Bùi Thị Huyền Linh	29/04/2006	S01847284	21.1091	
38	Nguyễn Khánh Linh	03/11/2006	S01847285	21.1092	
39	Nguyễn Thùy Linh	13/08/2006	S01847286	21.1093	
40	Phạm Thùy Linh	28/02/2006	S01847287	21.1094	
41	Trần Thanh Linh	11/08/2006	S01847288	21.1095	
42	Trần Thùy Linh	03/05/2006	S01847289	21.1096	
43	Vũ Thị Thùy Linh	03/11/2006	S01847290	21.1097	
44	Bùi Thị Ngọc Mai	13/04/2006	S01847291	21.1098	
45	Lê Thị Thanh Mai	05/10/2006	S01847292	21.1099	
46	Bùi Huy Mạnh	20/04/2006	S01847293	21.1100	
47	Đỗ Văn Mạnh	15/01/2006	S01847294	21.1101	
48	Đỗ Văn Minh	03/10/2006	S01847295	21.1102	
49	Phạm Anh Minh	07/07/2006	S01847296	21.1103	
50	Trần Thị Trà My	19/06/2006	S01847297	21.1104	
51	Bùi Huy Nam	24/10/2006	S01847298	21.1105	
52	Trần Thị Thanh Nhàn	29/12/2006	S01847299	21.1106	
53	Dương Văn Nhật	26/03/2006	S01847300	21.1107	
54	Trần Văn Nhật	30/10/2006	S01847301	21.1108	
55	Vũ Thị Hồng Nhung	19/04/2006	S01847302	21.1109	

56	Nguyễn Tuấn Ninh	23/12/2006	S01847303	21.1110	
57	Nguyễn Văn Phong	12/12/2006	S01847304	21.1111	
58	Phùng Gia Phong	22/10/2006	S01847305	21.1112	
59	Đàm Thị Lan Phương	15/06/2006	S01847306	21.1113	
60	Lưu Thị Phương	24/03/2006	S01847307	21.1114	
61	Đoàn Như Quỳnh	26/05/2006	S01847308	21.1115	
62	Lê Thị Như Quỳnh	30/09/2006	S01847309	21.1116	
63	Phạm Thị Như Quỳnh	30/11/2006	S01847310	21.1117	
64	Nguyễn Văn Sâm	16/10/2006	S01847311	21.1118	
65	Trần Thanh Tâm	11/05/2006	S01847312	21.1119	
66	Nguyễn Văn Thịnh	17/12/2006	S01847313	21.1120	
67	Phùng Thị Thùy	27/01/2006	S01847314	21.1121	
68	Bùi Thị Thư	22/11/2006	S01847315	21.1122	
69	Lê Thị Anh Thư	09/10/2006	S01847316	21.1123	
70	Phạm Thị Hiền Thư	25/12/2006	S01847317	21.1124	
71	Vũ Quỳnh Thư	20/10/2006	S01847318	21.1125	
72	Đoàn Thị Thương	29/04/2006	S01847319	21.1126	
73	Ngô Thị Mai Trang	14/09/2006	S01847320	21.1127	
74	Đỗ Vũ Thành Trung	23/11/2006	S01847321	21.1128	
75	Đoàn Văn Trường	17/01/2006	S01847322	21.1129	
76	Nguyễn Văn Tú	23/07/2006	S01847323	21.1130	
77	Đỗ Minh Tuấn	01/09/2006	S01847324	21.1131	
78	Lê Thanh Vân	07/09/2006	S01847325	21.1132	
79	Nguyễn Thị Thanh Vân	20/09/2006	S01847326	21.1133	
80	Vũ Hồng Khánh Vân	21/11/2006	S01847327	21.1134	
81	Vũ Thị Thảo Vân	02/09/2006	S01847328	21.1135	
82	Đào Hồng Vi	21/06/2006	S01847329	21.1136	
83	Lưu Thị Nguyệt Viên	22/10/2006	S01847330	21.1137	
84	Bùi Công Vinh	22/05/2006	S01847331	21.1138	
85	Đào Nam Vũ	02/09/2006	S01847332	21.1139	
86	Đặng Lê Anh Vũ	05/09/2006	S01847333	21.1140	
87	Đỗ Anh Vũ	25/10/2006	S01847334	21.1141	
88	Phạm Thị Yên	16/04/2006	S01847335	21.1142	

Trường THCS Hoàng Tân

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú

1	Đàm Thị Kim Anh	16/12/2006	S01847336	21.1143	
2	Lê Ngọc Anh	23/08/2006	S01847337	21.1144	
3	Nguyễn Mai Anh	05/09/2006	S01847338	21.1145	
4	Nguyễn Thị Phương Anh	19/10/2006	S01847339	21.1146	
5	Trần Việt Anh	04/07/2006	S01847340	21.1147	
6	Vũ Văn Cường	07/05/2006	S01847341	21.1148	
7	Trần Thị Duyên	01/09/2004	S01847342	21.1149	
8	Nguyễn Tùng Dương	05/05/2006	S01847343	21.1150	
9	Ngô Bá Đạt	11/09/2006	S01847344	21.1151	
10	Lê Minh Đức	05/03/2006	S01847345	21.1152	
11	Trần Lưu Giang	03/02/2006	S01847346	21.1153	
12	Nguyễn Xuân Hai	11/03/2006	S01847347	21.1154	
13	Vũ Gia Hiền	29/05/2006	S01847348	21.1155	
14	Trần Quốc Huy	29/09/2006	S01847349	21.1156	
15	Trần Văn Huy	21/04/2006	S01847350	21.1157	
16	Lê Thùy Linh	08/04/2006	S01847351	21.1158	
17	Nguyễn Khánh Linh	06/06/2006	S01847352	21.1159	
18	Trần Tuấn Linh	30/08/2006	S01847353	21.1160	
19	Vũ Thị Thùy Linh	19/04/2006	S01847354	21.1161	
20	Lê Quang Long	09/10/2006	S01847355	21.1162	
21	Nguyễn Thành Luân	26/10/2006	S01847356	21.1163	
22	Vũ Đình Mạnh	28/07/2006	S01847357	21.1164	
23	Nguyễn Thị Hà My	24/08/2006	S01847358	21.1165	
24	Vũ Trà My	13/02/2006	S01847359	21.1166	
25	Phạm Minh Ngọc	02/06/2006	S01847360	21.1167	
26	Vũ Thị Minh Ngọc	20/10/2006	S01847361	21.1168	
27	Trần Thị Phương Nhi	29/09/2006	S01847362	21.1169	
28	Nguyễn Nhất Phong	29/04/2006	S01847363	21.1170	
29	Trần Long Quân	03/01/2006	S01847364	21.1171	
30	Lê Thị Hương Quỳnh	05/04/2006	S01847365	21.1172	
31	Ngô Thị Diễm Quỳnh	20/07/2006	S01847366	21.1173	
32	Trần Thị Như Quỳnh	09/07/2006	S01847367	21.1174	
33	Hoàng Tuấn Sang	20/07/2006	S01847368	21.1175	

34	Nguyễn Hồng Sơn	03/02/2006	S01847369	21.1176	
35	Nguyễn Trí Thành	18/02/2006	S01847370	21.1177	
36	Bùi Anh Thái	04/02/2006	S01847371	21.1178	
37	Nguyễn Thị Thiết	07/01/2006	S01847372	21.1179	
38	Đỗ Thùy Trang	04/09/2006	S01847373	21.1180	
39	Lê Thị Quỳnh Trang	20/10/2006	S01847374	21.1181	
40	Trần Thị Diệu Trang	24/10/2006	S01847375	21.1182	
41	Vũ Thị Trà	22/09/2006	S01847376	21.1183	
42	Trần Quang Tuấn	21/07/2006	S01847377	21.1184	
43	Nguyễn Văn Đại Tướng	13/10/2006	S01847378	21.1185	
44	Nguyễn Thúy Vi	21/12/2006	S01847379	21.1186	
45	Lê Đình Vũ	19/10/2006	S01847380	21.1187	
46	Vũ Hoàng Yến	18/07/2006	S01847381	21.1188	
47	Trần Như Ý	11/10/2006	S01847382	21.1189	

Trường THCS Nam Hòa

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Đặng Đức Anh	07/03/2006	S01847383	21.1190	
2	Đoàn Vân Anh	20/09/2006	S01847384	21.1191	
3	Lê Huyền Anh	24/05/2006	S01847385	21.1192	
4	Nguyễn Văn Hải Anh	28/11/2006	S01847386	21.1193	
5	Vũ Duy Anh	27/09/2006	S01847387	21.1194	
6	Vũ Thị Ngọc Anh	11/03/2006	S01847388	21.1195	
7	Vũ Thị Ngọc Ánh	24/10/2006	S01847389	21.1196	
8	Ngô Thị Như Bình	31/08/2006	S01847390	21.1197	
9	Lê Thị Linh Chi	17/01/2006	S01847391	21.1198	
10	Lê Văn Chiều	02/03/2006	S01847392	21.1199	
11	Nguyễn Tiến Đạt	19/06/2006	S01847393	21.1200	
12	Lê Thị Doanh	23/11/2006	S01847394	21.1201	
13	Ngô Quang Đức	13/09/2006	S01847395	21.1202	
14	Vũ Thùy Dung	03/09/2006	S01847396	21.1203	
15	Đặng Anh Dũng	07/06/2006	S01847397	21.1204	
16	Đỗ Tiến Dũng	18/11/2006	S01847398	21.1205	

17	Nguyễn Văn Duy	17/09/2006	S01847399	21.1206	
18	Ngô Thị Duyên	02/12/2006	S01847400	21.1207	
19	Vũ Hải Hà	11/10/2006	S01847401	21.1208	
20	Hoàng Đình Hải	13/01/2006	S01847402	21.1209	
21	Trịnh Ngọc Hải	25/05/2006	S01847403	21.1210	
22	Đỗ Diễm Hằng	17/07/2006	S01847404	21.1211	
23	Nguyễn Thành Hạnh	04/07/2006	S01847405	21.1212	
24	Đỗ Đức Hiếu	22/07/2006	S01847406	21.1213	
25	Phùng Thị Ánh Hòa	07/06/2006	S01847407	21.1214	
26	Phùng Thị Hồng	04/01/2006	S01847408	21.1215	
27	Nguyễn Mạnh Hùng	15/11/2006	S01847409	21.1216	
28	Nguyễn Văn Hùng	23/01/2006	S01847410	21.1217	
29	Nguyễn Xuân Hùng	08/04/2006	S01847411	21.1218	
30	Vũ Tiến Hưng	30/05/2006	S01847412	21.1219	
31	Vũ Thị Hương	22/10/2006	S01847413	21.1220	
32	Nguyễn Mạnh Hường	12/10/2006	S01847414	21.1221	
33	Lê Thị Mỹ Huyền	03/10/2006	S01847415	21.1222	
34	Nguyễn Thị Nam Kiều	27/01/2006	S01847416	21.1223	
35	Lê Hải Linh	03/12/2006	S01847417	21.1224	
36	Lê Thị Loan	12/01/2006	S01847418	21.1225	
37	Phạm Đỗ Hải Long	19/04/2006	S01847419	21.1226	
38	Vũ Duy Luân	13/04/2006	S01847420	21.1227	
39	Đặng Thị Xuân Mai	10/05/2006	S01847421	21.1228	
40	Lê Thị Tuyết Mai	12/08/2006	S01847422	21.1229	
41	Hoàng Đức Mạnh	18/02/2006	S01847423	21.1230	
42	Đinh Thị Hà Minh	28/10/2006	S01847424	21.1231	
43	Vũ Văn Minh	03/03/2006	S01847425	21.1232	
44	Hoàng Thanh Trà My	06/04/2006	S01847426	21.1233	
45	Ngô Thị Phương Nga	04/02/2006	S01847427	21.1234	
46	Nguyễn Thị Thúy Nga	14/07/2006	S01847428	21.1235	
47	Lê Thị Yến Ngọc	03/10/2006	S01847429	21.1236	
48	Hoàng Văn Nhân	27/06/2006	S01847430	21.1237	
49	Vũ Thị Yến Nhi	12/01/2006	S01847431	21.1238	
50	Tô Thị Hồng Nhung	28/02/2006	S01847432	21.1239	

51	Dương Văn Ninh	07/11/2006	S01847433	21.1240	
52	Ngô Doãn Phong	25/10/2006	S01847434	21.1241	
53	Nguyễn Văn Phú	21/02/2006	S01847435	21.1242	
54	Phạm Đức Phúc	16/03/2006	S01847436	21.1243	
55	Vũ Thị Thu Phương	30/11/2006	S01847437	21.1244	
56	Lê Minh Quân	23/03/2006	S01847438	21.1245	
57	Bùi Khánh Quyên	22/11/2006	S01847439	21.1246	
58	Bùi Huy Quyết	28/10/2006	S01847440	21.1247	
59	Vũ Trường Sơn	23/11/2006	S01847441	21.1248	
60	Vũ Văn Sơn	13/12/2006	S01847442	21.1249	
61	Nguyễn Minh Tân	26/07/2006	S01847443	21.1250	
62	Nguyễn Thị Thêm	25/06/2006	S01847444	21.1251	
63	Nguyễn Lộc Thọ	07/05/2006	S01847445	21.1252	
64	Vũ Thị Thọ	23/02/2006	S01847446	21.1253	
65	Phùng Thị Minh Thư	16/12/2006	S01847447	21.1254	
66	Lê Mỹ Thuần	31/08/2006	S01847448	21.1255	
67	Đỗ Thị Thương	29/12/2006	S01847449	21.1256	
68	Lê Mạnh Tiến	15/10/2006	S01847450	21.1257	
69	Nguyễn Thế Toàn	17/12/2006	S01847451	21.1258	
70	Đặng Thị Huyền Trang	15/09/2006	S01847452	21.1259	
71	Đặng Thùy Trang	30/05/2006	S01847453	21.1260	
72	Lê Thị Kiều Trang	26/08/2006	S01847454	21.1261	
73	Phạm Thùy Trang	29/06/2006	S01847455	21.1262	
74	Phan Thị Quỳnh Trang	26/05/2006	S01847456	21.1263	
75	Nguyễn Thành Trung	28/09/2006	S01847457	21.1264	
76	Đỗ Thị Cẩm Tú	22/08/2006	S01847458	21.1265	
77	Đỗ Minh Tuấn	18/02/2006	S01847459	21.1266	
78	Bùi Huy Tùng	17/02/2006	S01847460	21.1267	
79	Phan Thanh Tùng	19/08/2006	S01847461	21.1268	
80	Vũ Thị Thảo Vân	25/07/2006	S01847462	21.1269	
81	Vũ Thị Thảo Vy	26/02/2006	S01847463	21.1270	
82	Phan Ngọc Yến	16/09/2006	S01847464	21.1271	
83	Nguyễn Thế Hùng	10/10/2005	S01847465	21.1272	

Trường THCS Yên Hải

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Anh	13/10/2005	S01847466	21.1273	
2	Đoàn Trung Việt Anh	28/02/2006	S01847467	21.1274	
3	Vũ Mai Anh	16/07/2006	S01847468	21.1275	
4	Vũ Thị Lan Anh	03/04/2006	S01847469	21.1276	
5	Vũ Thị Ngọc Anh	14/10/2006	S01847470	21.1277	
6	Vũ Tuấn Anh	13/04/2006	S01847471	21.1278	
7	Vũ Thị Bích	06/03/2006	S01847472	21.1279	
8	Phùng Thùy Chi	24/01/2006	S01847473	21.1280	
9	Vũ Hồng Công	14/02/2006	S01847474	21.1281	
10	Nguyễn Quang Dũng	19/08/2006	S01847475	21.1282	
11	Phạm Tiến Dũng	23/12/2006	S01847476	21.1283	
12	Đoàn Trung Đạt	25/12/2006	S01847477	21.1284	
13	Vũ Nhật Đạt	21/09/2006	S01847478	21.1285	
14	Vũ Thị Giang	04/07/2006	S01847479	21.1286	
15	Cao Thị Bích Hà	08/05/2006	S01847480	21.1287	
16	Ngô Thi Hằng	16/05/2006	S01847481	21.1288	
17	Vũ Thị Thu Hằng	09/09/2006	S01847482	21.1289	
18	Nguyễn Thị Hân	03/07/2006	S01847483	21.1290	
19	Vũ Thị Hậu	21/02/2006	S01847484	21.1291	
20	Vũ Thị Hiền	04/09/2006	S01847485	21.1292	
21	Vũ Thị Thanh Hoa	25/12/2006	S01847486	21.1293	
22	Đặng Văn Hoàng	09/08/2006	S01847487	21.1294	
23	Nguyễn Huy Hoàng	27/07/2006	S01847488	21.1295	
24	Vũ Đình Hoàng	10/11/2006	S01847489	21.1296	
25	Vũ Đức Hoàng	23/10/2006	S01847490	21.1297	
26	Nguyễn Văn Hòa	16/06/2006	S01847491	21.1298	
27	Đặng Văn Tuấn Huy	31/12/2006	S01847492	21.1299	
28	Phạm Minh Hùng	21/10/2006	S01847493	21.1300	
29	Phạm Tuấn Hùng	06/09/2006	S01847494	21.1301	
30	Nguyễn Văn Hường	03/09/2006	S01847495	21.1302	

31	Vũ Đức Khánh	17/09/2006	S01847496	21.1303	
32	Vũ Nam Khánh	09/11/2006	S01847497	21.1304	
33	Vũ Đình Kiên	26/02/2006	S01847498	21.1305	
34	Bùi Thị Lan	14/05/2006	S01847499	21.1306	
35	Nguyễn Tiến Linh	15/12/2006	S01847500	21.1307	
36	Phạm Thị Kiều Loan	15/01/2006	S01847501	21.1308	
37	Vũ Thị Phương Loan	13/04/2006	S01847502	21.1309	
38	Ngô Quang Long	21/12/2006	S01847503	21.1310	
39	Vũ Phi Long	27/10/2006	S01847504	21.1311	
40	Hoàng Thị Xuân Mai	27/06/2006	S01847505	21.1312	
41	Nguyễn Thị Ngọc Mai	22/02/2006	S01847506	21.1313	
42	Nguyễn Thị Ngọc Mai	25/11/2006	S01847507	21.1314	
43	Vũ Thanh Mai	18/09/2006	S01847508	21.1315	
44	Vũ Thị Mai	08/02/2006	S01847509	21.1316	
45	Vũ Đức Nam	20/10/2006	S01847510	21.1317	
46	Đoàn Thị Thúy Nga	14/02/2006	S01847511	21.1318	
47	Vũ Thị Ngân	14/01/2006	S01847512	21.1319	
48	Phạm Đức Ngọc	24/06/2006	S01847513	21.1320	
49	Phạm Thị Ánh Ngọc	07/09/2006	S01847514	21.1321	
50	Vũ Thị Ánh Ngọc	25/04/2006	S01847515	21.1322	
51	Vũ Trung Nguyên	06/03/2006	S01847516	21.1323	
52	Vũ Trọng Nhân	21/12/2006	S01847517	21.1324	
53	Vũ Thị Hương Nhi	28/01/2006	S01847518	21.1325	
54	Nguyễn Thị Yến Nhi	13/08/2006	S01847519	21.1326	
55	Vũ Hồng Phúc	27/10/2006	S01847520	21.1327	
56	Vũ Nguyên Phúc	11/01/2006	S01847521	21.1328	
57	Đinh Thị Thu Phương	03/12/2006	S01847522	21.1329	
58	Vũ Thị Bích Phương	27/04/2006	S01847523	21.1330	
59	Nguyễn Thị Phượng	12/05/2006	S01847524	21.1331	
60	Bùi Duy Quang	19/10/2006	S01847525	21.1332	
61	Đoàn Trung Quang	03/08/2006	S01847526	21.1333	
62	Vũ Minh Quân	31/03/2006	S01847527	21.1334	
63	Cao Mạnh Quyết	13/02/2004	S01847528	21.1335	

64	Vũ Đình Quyết	09/07/2006	S01847529	21.1336	
65	Vũ Văn Quyết	14/10/2006	S01847530	21.1337	
66	Trần Khiêm Tài	14/11/2006	S01847531	21.1338	
67	Vũ Thị Thu	19/07/2006	S01847532	21.1339	
68	Vũ Thị Bích Thủy	27/03/2006	S01847533	21.1340	
69	Đoàn Trung Tiệp	23/11/2006	S01847534	21.1341	
70	Lê May Tĩnh	26/04/2006	S01847535	21.1342	
71	Lê Thị Huyền Trang	24/01/2006	S01847536	21.1343	
72	Vũ Thành Trung	13/11/2006	S01847537	21.1344	
73	Vũ Thảo Uyên	02/03/2006	S01847538	21.1345	
74	Vũ Văn Việt	05/11/2006	S01847539	21.1346	
75	Phạm Thị Yến	20/01/2006	S01847540	21.1347	
76	Vũ Thị Ngọc Yến	30/08/2006	S01847541	21.1348	
77	Lê Thị Như Ý	25/06/2006	S01847542	21.1349	
78	Nguyễn Thị Như Ý	05/09/2006	S01847543	21.1350	

Trường THCS Phong Cốc

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Lê Thị Lan Anh	05/03/2006	S01847544	21.1351	
2	Lê Thị Ngọc Anh	24/10/2006	S01847545	21.1352	
3	Lê Thị Vân Anh	19/07/2006	S01847546	21.1353	
4	Lê Thị Vân Anh	09/12/2006	S01847547	21.1354	
5	Ngô Đức Anh	04/10/2006	S01847548	21.1355	
6	Ngô Việt Anh	30/08/2006	S01847549	21.1356	
7	Nguyễn Công Quốc Anh	13/11/2005	S01847550	21.1357	
8	Phạm Kiều Anh	09/06/2006	S01847551	21.1358	
9	Phạm Thị Vân Anh	30/07/2006	S01847552	21.1359	
10	Vũ Thị Phương Anh	26/10/2006	S01847553	21.1360	
11	Bùi Thị Ngọc Ánh	21/05/2006	S01847554	21.1361	
12	Lê Thị Ngọc Ánh	02/10/2006	S01847555	21.1362	
13	Nguyễn Quốc Bảo	02/09/2006	S01847556	21.1363	
14	Ngô Đình Biển	27/02/2006	S01847557	21.1364	

15	Ngô Thị Mai Chi	01/09/2006	S01847558	21.1365	
16	Phạm Nhật Chiêu	27/01/2006	S01847559	21.1366	
17	Lê Sỹ Chung	06/12/2005	S01847560	21.1367	
18	Hà Khắc Cương	29/11/2006	S01847561	21.1368	
19	Nguyễn Thị Hồng Diệp	24/07/2006	S01847562	21.1369	
20	Nguyễn Đức Duy	17/12/2006	S01847563	21.1370	
21	Phạm Anh Dũng	18/06/2006	S01847564	21.1371	
22	Phạm Văn Dũng	20/10/2006	S01847565	21.1372	
23	Vũ Văn Dương	23/08/2006	S01847566	21.1373	
24	Bùi Huy Đạt	03/09/2006	S01847567	21.1374	
25	Nguyễn Hữu Đạt	05/07/2005	S01847568	21.1375	
26	Bùi Huy Đức	15/03/2006	S01847569	21.1376	
27	Bùi Thế Hải	10/10/2006	S01847570	21.1377	
28	Bùi Vân Hải	22/02/2006	S01847571	21.1378	
29	Vũ Thị Hải	28/05/2006	S01847572	21.1379	
30	Nguyễn Thị Hảo	16/09/2006	S01847573	21.1380	
31	Bùi Thị Hạnh	19/01/2006	S01847574	21.1381	
32	Lê Thị Thu Hiền	24/09/2006	S01847575	21.1382	
33	Nguyễn Thị Hiền	28/04/2006	S01847576	21.1383	
34	Ngô Văn Hiếu	20/03/2006	S01847577	21.1384	
35	Phạm Văn Hiển	26/11/2006	S01847578	21.1385	
36	Dương Văn Hoàng	09/11/2006	S01847579	21.1386	
37	Lê Việt Hoàng	29/06/2006	S01847580	21.1387	
38	Ngô Quốc Hoàng	18/08/2006	S01847581	21.1388	
39	Vũ Thị Huệ	20/11/2006	S01847582	21.1389	
40	Bùi Thị Huyên	20/09/2006	S01847583	21.1390	
41	Lê Thị Thu Huyền	04/08/2006	S01847584	21.1391	
42	Nguyễn Tiến Hùng	29/10/2005	S01847585	21.1392	
43	Bùi Duy Khánh	26/10/2006	S01847586	21.1393	
44	Nguyễn Nam Khánh	24/12/2005	S01847587	21.1394	
45	Nguyễn Đăng Khoa	12/08/2006	S01847588	21.1395	
46	Nguyễn Văn Kiên	08/03/2006	S01847589	21.1396	
47	Vũ Trí Kiên	03/05/2006	S01847590	21.1397	

48	Vũ Tùng Lâm	10/10/2006	S01847591	21.1398	
49	Lê Thị Linh	30/05/2006	S01847592	21.1399	
50	Nguyễn Thùy Linh	22/11/2006	S01847593	21.1400	
51	Vũ Thị Thùy Linh	03/05/2006	S01847594	21.1401	
52	Nguyễn Hữu Mạnh	07/07/2006	S01847595	21.1402	
53	Bùi Trà My	20/01/2006	S01847596	21.1403	
54	Nguyễn Đức Nam	02/07/2006	S01847597	21.1404	
55	Nguyễn Văn Nam	10/11/2006	S01847598	21.1405	
56	Ngô Thị Quỳnh Nga	09/03/2006	S01847599	21.1406	
57	Ngô Thị Ngà	18/03/2006	S01847600	21.1407	
58	Bùi Kim Ngọc	11/11/2006	S01847601	21.1408	
59	Lê Thị Ánh Ngọc	05/12/2006	S01847602	21.1409	
60	Ngô Bích Ngọc	01/07/2006	S01847603	21.1410	
61	Nguyễn Văn Nhan	27/11/2006	S01847604	21.1411	
62	Phạm Hữu Hồng Nhật	22/05/2006	S01847605	21.1412	
63	Bùi Thị Hồng Nhung	15/12/2006	S01847606	21.1413	
64	Nguyễn Thị Nhung	08/08/2006	S01847607	21.1414	
65	Lường Thị Như	06/12/2006	S01847608	21.1415	
66	Lê Hạ Ninh	17/06/2006	S01847609	21.1416	
67	Nguyễn Quang Ninh	06/09/2006	S01847610	21.1417	
68	Nguyễn Đình Oanh	26/06/2006	S01847611	21.1418	
69	Nguyễn Hồng Phúc	24/11/2006	S01847612	21.1419	
70	Nguyễn Thị Bích Phượng	26/10/2006	S01847613	21.1420	
71	Lê Sỹ Quân	22/04/2006	S01847614	21.1421	
72	Vũ Văn Tài	12/06/2006	S01847615	21.1422	
73	Tô Thị Thanh	18/03/2006	S01847616	21.1423	
74	Nguyễn Hữu Thành	24/02/2006	S01847617	21.1424	
75	Vũ Thị Phương Thảo	06/08/2006	S01847618	21.1425	
76	Ngô Đình Thịnh	12/01/2006	S01847619	21.1426	
77	Bùi Thị Hoài Thu	25/10/2006	S01847620	21.1427	
78	Vũ Thị Thu	10/05/2006	S01847621	21.1428	
79	Nguyễn Quốc Thuận	01/02/2006	S01847622	21.1429	
80	Lê Thị Thúy	22/11/2006	S01847623	21.1430	

81	Lê Thị Thanh Thúy	19/08/2006	S01847624	21.1431	
82	Tô Minh Thư	12/04/2006	S01847625	21.1432	
83	Ngô Thủy Tiên	07/05/2006	S01847626	21.1433	
84	Ngô Thị Hồng Trang	31/10/2006	S01847627	21.1434	
85	Bùi Thị Ngọc Trâm	14/02/2006	S01847628	21.1435	
86	Phạm Văn Trí	08/02/2006	S01847629	21.1436	
87	Trần Vũ Quang Trường	15/06/2006	S01847630	21.1437	
88	Nguyễn Đức Tuấn	27/05/2006	S01847631	21.1438	
89	Vũ Văn Tuấn	05/06/2006	S01847632	21.1439	
90	Dương Văn Tuất	06/10/2006	S01847633	21.1440	
91	Bùi Kim Tuyến	31/01/2006	S01847634	21.1441	
92	Ngô Đình Tường	13/05/2006	S01847635	21.1442	
93	Ngô Thị Thúy Vân	01/12/2006	S01847636	21.1443	
94	Ngô Thị Thúy Vân	25/12/2006	S01847637	21.1444	
95	Vũ Thành Vỹ	22/05/2006	S01847638	21.1445	
96	Nguyễn Thị Hải Yến	22/12/2006	S01847639	21.1446	
97	Nguyễn Thị Yến	07/12/2006	S01847640	21.1447	

Trường THCS Phong Hải

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Vũ Tài An	28/06/2006	S01847641	21.1448	
2	Phạm Thị Hải Anh	16/01/2006	S01847642	21.1449	
3	Nguyễn Thị Minh Anh	09/03/2006	S01847643	21.1450	
4	Nguyễn Phương Anh	30/08/2006	S01847644	21.1451	
5	Vũ Ngọc Thùy Anh	12/10/2006	S01847645	21.1452	
6	Đoàn Phương Anh	26/09/2006	S01847646	21.1453	
7	Nguyễn Đình Quốc Anh	16/07/2006	S01847647	21.1454	
8	Dương Trung Anh	10/06/2006	S01847648	21.1455	
9	Ngô Thị Vân Anh	04/05/2006	S01847649	21.1456	
10	Vũ Trọng Việt Anh	18/06/2006	S01847650	21.1457	
11	Ngô Hà Anh	17/11/2006	S01847651	21.1458	
12	Phạm Đức Anh	10/05/2006	S01847652	21.1459	
13	Vũ Ngọc Anh	01/09/2006	S01847653	21.1460	

14	Vũ Thái Anh	18/09/2006	S01847654	21.1461	
15	Nguyễn Kế Việt Anh	25/12/2006	S01847655	21.1462	
16	Dương Thị Ngọc Ánh	07/10/2006	S01847656	21.1463	
17	Ngô Thị Ngọc Ánh	01/06/2006	S01847657	21.1464	
18	Nguyễn Hữu Cảnh	22/10/2006	S01847658	21.1465	
19	Nguyễn Văn Dương	21/05/2006	S01847659	21.1466	
20	Nông Thị Ánh Dương	31/03/2006	S01847660	21.1467	
21	Ngô Bá Đạt	12/11/2006	S01847661	21.1468	
22	Ngô Bá Đạt	20/02/2006	S01847662	21.1469	
23	Nguyễn Tiến Đạt	13/07/2006	S01847663	21.1470	
24	Dương Chí Định	28/04/2006	S01847664	21.1471	
25	Lê Minh Đức	02/12/2006	S01847665	21.1472	
26	Bùi Thế Đức	13/09/2006	S01847666	21.1473	
27	Bùi Công Đức	10/04/2006	S01847667	21.1474	
28	Nguyễn Đăng Đức	19/11/2006	S01847668	21.1475	
29	Lê Văn Được	06/08/2006	S01847669	21.1476	
30	Vũ Văn Được	24/03/2006	S01847670	21.1477	
31	Lê Thị Hương Giang	04/06/2006	S01847671	21.1478	
32	Hoàng Trường Giang	22/09/2006	S01847672	21.1479	
33	Ngô Thị Hằng	13/05/2006	S01847673	21.1480	
34	Nguyễn Thị Minh Hằng	22/10/2005	S01847674	21.1481	
35	Nguyễn Thị Hạnh	13/01/2006	S01847675	21.1482	
36	Nguyễn Nhật Hào	18/10/2006	S01847676	21.1483	
37	Vũ Thị Ngọc Hậu	01/10/2006	S01847677	21.1484	
38	Bùi Công Hiếu	10/01/2006	S01847678	21.1485	
39	Bùi Mạnh Hiếu	03/11/2006	S01847679	21.1486	
40	Vũ Văn Hiếu	16/05/2006	S01847680	21.1487	
41	Ngô Xuân Hiếu	22/09/2006	S01847681	21.1488	
42	Bùi Hoàng Hiếu	17/08/2006	S01847682	21.1489	
43	Bùi Thị Thanh Hoan	12/09/2006	S01847683	21.1490	
44	Lê Minh Hoàng	03/04/2006	S01847684	21.1491	
45	Lê Đình Hoàng	05/01/2006	S01847685	21.1492	
46	Phạm Thị Hợi	17/08/2006	S01847686	21.1493	
47	Bùi Huy Huân	15/07/2006	S01847687	21.1494	
48	Lê Đình Hùng	06/01/2006	S01847688	21.1495	
49	Lê Mạnh Hưng	31/01/2006	S01847689	21.1496	

50	Ngô Bá Hưng	03/07/2006	S01847690	21.1497	
51	Vũ Văn Huy	13/03/2006	S01847691	21.1498	
52	Phạm Thị Thu Huyền	28/02/2006	S01847692	21.1499	
53	Vũ Văn Khá	14/01/2006	S01847693	21.1500	
54	Vũ Nhật Khánh	21/05/2005	S01847694	21.1501	
55	Dương Trung Kiên	22/12/2006	S01847695	21.1502	
56	Vũ Trung Kiên	05/02/2006	S01847696	21.1503	
57	Lê Thị Khánh Linh	18/03/2006	S01847697	21.1504	
58	Ngô Thị Loan	07/04/2006	S01847698	21.1505	
59	Lê Công Long	04/03/2006	S01847699	21.1506	
60	Nguyễn Văn Long	21/10/2006	S01847700	21.1507	
61	Nguyễn Quốc Luân	11/11/2006	S01847701	21.1508	
62	Phạm Thị Hồng May	15/04/2006	S01847702	21.1509	
63	Vũ Hoài Mi	29/11/2006	S01847703	21.1510	
64	Lê Văn Nam	21/09/2006	S01847704	21.1511	
65	Phạm Văn Nam	03/11/2006	S01847705	21.1512	
66	Cao Nguyên Nam	28/05/2006	S01847706	21.1513	
67	Trần Thị Nga	07/11/2006	S01847707	21.1514	
68	Ngô Thị Nga	03/09/2006	S01847708	21.1515	
69	Nguyễn Thị Kiều Ngân	14/10/2006	S01847709	21.1516	
70	Dương Thị Thanh Ngân	30/10/2006	S01847710	21.1517	
71	Nguyễn Gia Nghi	15/04/2006	S01847711	21.1518	
72	Bùi Thị Bích Ngọc	13/12/2006	S01847712	21.1519	
73	Bùi Thị Ánh Nguyệt	20/05/2006	S01847713	21.1520	
74	Vũ Thị Uyển Nhi	03/07/2006	S01847714	21.1521	
75	Nguyễn Thị Yến Nhi	19/08/2006	S01847715	21.1522	
76	Lê Thị Quỳnh Như	02/11/2006	S01847716	21.1523	
77	Ngô Thị Linh Phương	01/08/2006	S01847717	21.1524	
78	Vũ Thanh Phương	27/05/2006	S01847718	21.1525	
79	Vũ Hoài Phương	14/01/2006	S01847719	21.1526	
80	Bùi Huy Phương	15/01/2006	S01847720	21.1527	
81	Bùi Anh Quân	08/01/2006	S01847721	21.1528	
82	Lê Sỹ Quyến	11/07/2006	S01847722	21.1529	
83	Lê Quang Sơn	23/01/2006	S01847723	21.1530	
84	Ngô Đức Thắng	06/01/2006	S01847724	21.1531	
85	Nguyễn Đăng Thắng	30/04/2006	S01847725	21.1532	

86	Nguyễn Văn Thành	17/01/2006	S01847726	21.1533	
87	Bùi Vi Thảo	04/01/2006	S01847727	21.1534	
88	Bùi Phương Thảo	10/10/2006	S01847728	21.1535	
89	Bùi Thị Thảo	06/07/2006	S01847729	21.1536	
90	Vũ Thị Hoài Thương	14/12/2006	S01847730	21.1537	
91	Nguyễn Thị Hoài Thương	01/01/2005	S01847731	21.1538	
92	Vũ Thị Thương	11/04/2006	S01847732	21.1539	
93	Vũ Thị Biển Thương	01/12/2006	S01847733	21.1540	
94	Bùi Thị Thủy	11/12/2006	S01847734	21.1541	
95	Bùi Viết Tiến	02/12/2006	S01847735	21.1542	
96	Ngô Thị Tình	27/04/2006	S01847736	21.1543	
97	Lê Thị Toán	01/06/2006	S01847737	21.1544	
98	Lê Thế Việt Toàn	20/11/2006	S01847738	21.1545	
99	Nguyễn Văn Toàn	24/01/2006	S01847739	21.1546	
100	Lê Ngọc Trâm	29/12/2006	S01847740	21.1547	
101	Bùi Thị Hà Trang	02/10/2006	S01847741	21.1548	
102	Tô Thị Thùy Trang	01/03/2006	S01847742	21.1549	
103	Bùi Thị Quỳnh Trang	20/03/2006	S01847743	21.1550	
104	Đồng Thị Trang	25/04/2006	S01847744	21.1551	
105	Nguyễn Thị Trang	13/07/2006	S01847745	21.1552	
106	Vũ Văn Trọng	23/08/2006	S01847746	21.1553	
107	Ngô Thị Trúc	21/07/2006	S01847747	21.1554	
108	Phạm Tiến Trường	17/08/2006	S01847748	21.1555	
109	Vũ Văn Trường	05/06/2006	S01847749	21.1556	
110	Bùi Huy Tuất	16/06/2006	S01847750	21.1557	
111	Vũ Văn Tuyên	27/12/2006	S01847751	21.1558	
112	Bùi Kim Tuyến	25/01/2006	S01847752	21.1559	
113	Lê Thị Tuyến	04/12/2006	S01847753	21.1560	
114	Lê Minh Tuyền	05/04/2006	S01847754	21.1561	
115	Vũ Thị Cẩm Vân	25/10/2006	S01847755	21.1562	
116	Dương Thị Hải Vân	12/09/2006	S01847756	21.1563	
117	Vũ Trọng Văn	07/02/2006	S01847757	21.1564	
118	Bùi Quốc Việt	17/11/2006	S01847758	21.1565	
119	Vũ Văn Việt	11/11/2006	S01847759	21.1566	
120	Vũ Văn Vinh	14/11/2006	S01847760	21.1567	
121	Ngô Thảo Vy	29/06/2006	S01847761	21.1568	

122	Ngô Thị Như Ý	15/11/2006	S01847762	21.1569	

Trường THCS Liên Hòa

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Đào Thị Thùy Anh	16/05/2006	S01847763	21.1570	
2	Nguyễn Thế Anh	15/07/2006	S01847764	21.1571	
3	Trần Thị Lan Anh	24/04/2006	S01847765	21.1572	
4	Vũ Thế Anh	05/05/2006	S01847766	21.1573	
5	Hà Thị Ngọc Ánh	20/04/2006	S01847767	21.1574	
6	Vũ Ngọc Ánh	09/09/2006	S01847768	21.1575	
7	Trần Thị Mai Chi	27/02/2006	S01847769	21.1576	
8	Trần Văn Chiến	31/10/2006	S01847770	21.1577	
9	Vũ Văn Chung	27/07/2006	S01847771	21.1578	
10	Trần Thị Thùy Dung	30/06/2006	S01847772	21.1579	
11	Đào Văn Duy	11/12/2006	S01847773	21.1580	
12	Trần Thị Mỹ Duyên	07/06/2006	S01847774	21.1581	
13	Lê Đức Dũng	19/11/2005	S01847775	21.1582	
14	Đào Xuân Dương	06/03/2006	S01847776	21.1583	
15	Hoàng Thị Thuỳ Dương	29/04/2006	S01847777	21.1584	
16	Nguyễn Thị Dương	14/07/2006	S01847778	21.1585	
17	Đỗ Thành Đạt	09/07/2006	S01847779	21.1586	
18	Đỗ Tiến Đạt	10/04/2006	S01847780	21.1587	
19	Nguyễn Hà Hải Đăng	26/03/2006	S01847781	21.1588	
20	Nguyễn Quang Đích	23/06/2006	S01847782	21.1589	
21	Đỗ Huỳnh Đức	15/01/2006	S01847783	21.1590	
22	Nguyễn Văn Đức	01/09/2006	S01847784	21.1591	
23	Hoàng Thị Hương Giang	06/09/2006	S01847785	21.1592	
24	Nguyễn Ngọc Hà	28/03/2006	S01847786	21.1593	
25	Trần Ngọc Hà	16/07/2006	S01847787	21.1594	
26	Nguyễn Huy Hào	22/05/2006	S01847788	21.1595	
27	Trần Thị Thu Hằng	17/06/2006	S01847789	21.1596	
28	Lê Ngọc Hân	14/04/2006	S01847790	21.1597	
29	Hoàng Thị Hậu	21/10/2006	S01847791	21.1598	

30	Lê Thanh Hiền	13/04/2006	S01847792	21.1599	
31	Vũ Thanh Hiền	11/04/2006	S01847793	21.1600	
32	Đỗ Mạnh Hiếu	27/01/2006	S01847794	21.1601	
33	Vũ Trung Hiếu	21/10/2006	S01847795	21.1602	
34	Nguyễn Thị Hoa	16/10/2006	S01847796	21.1603	
35	Đỗ Huy Hoàng	03/11/2006	S01847797	21.1604	
36	Đào Thị Huệ	22/08/2006	S01847798	21.1605	
37	Đỗ Thị Thu Huyền	17/11/2006	S01847799	21.1606	
38	Nguyễn Thị Huyền	20/09/2006	S01847800	21.1607	
39	Phạm Thị Ngọc Huyền	23/01/2006	S01847801	21.1608	
40	Trần Văn Huynh	23/12/2006	S01847802	21.1609	
41	Nguyễn Duy Hùng	22/03/2006	S01847803	21.1610	
42	Đỗ Văn Hưng	11/07/2006	S01847804	21.1611	
43	Lê Thị Thu Hương	09/06/2006	S01847805	21.1612	
44	Nguyễn Thị Hương	18/05/2006	S01847806	21.1613	
45	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	30/04/2006	S01847807	21.1614	
46	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	11/11/2006	S01847808	21.1615	
47	Vũ Thị Hương	03/02/2006	S01847809	21.1616	
48	Đỗ Văn Khang	02/09/2006	S01847810	21.1617	
49	Lê Ngọc Khánh	19/08/2006	S01847811	21.1618	
50	Phạm Đăng Khoa	06/06/2006	S01847812	21.1619	
51	Hoàng Thị Ngọc Lan	13/11/2006	S01847813	21.1620	
52	Hoàng Ngọc Linh	23/10/2006	S01847814	21.1621	
53	Lê Thị Thùy Linh	26/04/2006	S01847815	21.1622	
54	Lê Phúc Lợi	14/08/2006	S01847816	21.1623	
55	Đinh Thị Hiền Lương	06/06/2006	S01847817	21.1624	
56	Vũ Quang Lưu	27/05/2006	S01847818	21.1625	
57	Nguyễn Hương Ly	15/04/2006	S01847819	21.1626	
58	Lê Thị Mai	02/06/2006	S01847820	21.1627	
59	Nguyễn Thị Ngọc Mai	02/10/2006	S01847821	21.1628	
60	Nguyễn Văn Minh	24/11/2006	S01847822	21.1629	
61	Nguyễn Thị Trà My	15/06/2006	S01847823	21.1630	
62	Phạm Thị Trà My	26/08/2006	S01847824	21.1631	
63	Nguyễn Thị Thúy Nga	09/03/2006	S01847825	21.1632	

64	Đỗ Minh Ngọc	03/07/2006	S01847826	21.1633	
65	Lê Thị Bích Ngọc	22/07/2006	S01847827	21.1634	
66	Nguyễn Hoàng Thảo Nguyên	26/06/2006	S01847828	21.1635	
67	Nguyễn Thị Nhàn	20/05/2006	S01847829	21.1636	
68	Nguyễn Văn Nhân	13/01/2006	S01847830	21.1637	
69	Vũ Văn Nhật	15/08/2006	S01847831	21.1638	
70	Nguyễn Thị Yến Nhi	27/10/2006	S01847832	21.1639	
71	Trần Minh Phan	20/04/2006	S01847833	21.1640	
72	Nguyễn Đức Phong	07/06/2006	S01847834	21.1641	
73	Nguyễn Tuấn Phong	22/08/2006	S01847835	21.1642	
74	Đặng Minh Phúc	02/08/2006	S01847836	21.1643	
75	Nguyễn Hồng Phúc	07/10/2006	S01847837	21.1644	
76	Trần Văn Phúc	13/05/2006	S01847838	21.1645	
77	Nguyễn Thị Phương	08/08/2006	S01847839	21.1646	
78	Nguyễn Thùy Mai Phương	15/10/2006	S01847840	21.1647	
79	Trần Thị Lan Phương	03/09/2006	S01847841	21.1648	
80	Đỗ Đức Quang	09/01/2006	S01847842	21.1649	
81	Dương Văn Quân	05/03/2006	S01847843	21.1650	
82	Nguyễn Minh Quân	26/07/2006	S01847844	21.1651	
83	Trần Văn Quận	27/12/2006	S01847845	21.1652	
84	Nguyễn Thị Quyên	16/09/2006	S01847846	21.1653	
85	Đỗ Mạnh Quyền	15/01/2006	S01847847	21.1654	
86	Nguyễn Thị Sáu	15/07/2006	S01847848	21.1655	
87	Vũ Đình Tăng	23/09/2006	S01847849	21.1656	
88	Hà Thị Phương Thanh	21/12/2006	S01847850	21.1657	
89	Nguyễn Đại Thành	05/01/2006	S01847851	21.1658	
90	Nguyễn Đức Thành	15/06/2006	S01847852	21.1659	
91	Phạm Tiến Thành	11/02/2006	S01847853	21.1660	
92	Nguyễn Văn Thắng	20/04/2006	S01847854	21.1661	
93	Vũ Đình Thiệp	04/06/2006	S01847855	21.1662	
94	Đỗ Ngọc Thanh Thu	03/02/2006	S01847856	21.1663	
95	Nguyễn Thị Hoài Thu	16/10/2006	S01847857	21.1664	
96	Nguyễn Thị Thúy	19/02/2006	S01847858	21.1665	
97	Lê Hồng Thương	20/05/2006	S01847859	21.1666	

98	Lê Văn Tiến	15/07/2006	S01847860	21.1667	
99	Trần Đức Tính	30/04/2006	S01847861	21.1668	
100	Đặng Thị Quỳnh Trang	04/06/2006	S01847862	21.1669	
101	Nguyễn Thị Hà Trang	12/12/2006	S01847863	21.1670	
102	Vũ Mai Trang	06/09/2006	S01847864	21.1671	
103	Đỗ Quang Trung	27/03/2006	S01847865	21.1672	
104	Lê Thành Trung	24/01/2006	S01847866	21.1673	
105	Lê Xuân Trung	06/10/2006	S01847867	21.1674	
106	Hoàng Xuân Trường	26/05/2006	S01847868	21.1675	
107	Phạm Xuân Trường	03/08/2006	S01847869	21.1676	
108	Cao Minh Tuệ	10/07/2006	S01847870	21.1677	
109	Hoàng Trung Tuyên	05/06/2006	S01847871	21.1678	
110	Nguyễn Thị Tuyền	28/07/2004	S01847872	21.1679	
111	Nguyễn Thị Tuyến	28/09/2006	S01847873	21.1680	
112	Nguyễn Thị Tuyến	21/02/2006	S01847874	21.1681	
113	Lê Thị Cẩm Tú	29/01/2006	S01847875	21.1682	
114	Nguyễn Hùng Vỹ	08/04/2006	S01847876	21.1683	
115	Lê Như Ý	28/10/2006	S01847877	21.1684	

Trường THCS Liên Vị

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Đỗ Đức Bình An	10/08/2006	S01847878	21.1685	
2	Nguyễn Lê Tuấn Anh	26/01/2006	S01847879	21.1686	
3	Lê Thị Hồng Anh	19/11/2006	S01847880	21.1687	
4	Phạm Nhật Anh	11/01/2006	S01847881	21.1688	
5	Đào Thị Ngọc Ánh	04/09/2006	S01847882	21.1689	
6	Đỗ Gia Bảo	24/08/2006	S01847883	21.1690	
7	Nguyễn Thị Khánh Băng	18/12/2006	S01847884	21.1691	
8	Nguyễn Thị Bình	01/06/2006	S01847885	21.1692	
9	Phạm Ngọc Bảo Châu	15/11/2006	S01847886	21.1693	
10	Nguyễn Thị Chiêm	25/08/2006	S01847887	21.1694	
11	Đỗ Văn Chiến	27/03/2006	S01847888	21.1695	
12	Hoàng Văn Chính	02/04/2006	S01847889	21.1696	

13	Đỗ Thị Thùy Dung	19/01/2006	S01847890	21.1697	
14	Nguyễn Mạnh Dũng	24/01/2006	S01847891	21.1698	
15	Đỗ Mạnh Dũng	15/07/2006	S01847892	21.1699	
16	Phạm Đức Duy	25/10/2006	S01847893	21.1700	
17	Phạm Thị Mỹ Duyên	25/07/2006	S01847894	21.1701	
18	Hoàng Việt Dương	07/03/2006	S01847895	21.1702	
19	Lê Văn Dương	20/06/2006	S01847896	21.1703	
20	Nguyễn Thị Dương	23/06/2006	S01847897	21.1704	
21	Nguyễn Thùy Dương	10/09/2006	S01847898	21.1705	
22	Nguyễn Thành Đạt	09/06/2006	S01847899	21.1706	
23	Đỗ Hải Đăng	02/10/2006	S01847900	21.1707	
24	Đỗ Hồng Đăng	13/11/2006	S01847901	21.1708	
25	Vũ Đình Đỉnh	18/07/2006	S01847902	21.1709	
26	Đỗ Văn Đức	27/12/2006	S01847903	21.1710	
27	Cao Văn Giang	24/11/2006	S01847904	21.1711	
28	Phan Thanh Giàu	04/01/2006	S01847905	21.1712	
29	Lê Thị Hạ	20/11/2006	S01847906	21.1713	
30	Phạm Thị Mỹ Hạnh	24/06/2006	S01847907	21.1714	
31	Phạm Thị Hảo	15/04/2006	S01847908	21.1715	
32	Vũ Minh Hạo	06/01/2006	S01847909	21.1716	
33	Cao Thị Ngọc Hân	21/05/2006	S01847910	21.1717	
34	Nguyễn Thị Hiên	16/11/2006	S01847911	21.1718	
35	Lê Văn Hiệp	12/01/2006	S01847912	21.1719	
36	Lê Thị Hoa	30/01/2006	S01847913	21.1720	
37	Nguyễn Thị Thanh Hoa	26/05/2006	S01847914	21.1721	
38	Nguyễn Thị Thanh Hoài	18/04/2006	S01847915	21.1722	
39	Lê Thị Thu Hoài	22/12/2006	S01847916	21.1723	
40	Nguyễn Thị Hoàn	07/03/2006	S01847917	21.1724	
41	Bùi Huy Hoàng	30/11/2006	S01847918	21.1725	
42	Đỗ Việt Hoàng	15/03/2006	S01847919	21.1726	
43	Phạm Huy Hoàng	04/10/2006	S01847920	21.1727	
44	Hoàng Minh Hoàng	24/10/2006	S01847921	21.1728	

45	Nguyễn Thị Hồng	30/05/2006	S01847922	21.1729	
46	Lê Thị Huế	22/03/2006	S01847923	21.1730	
47	Phạm Thị Huệ	13/05/2006	S01847924	21.1731	
48	Lê Văn Huy	05/12/2006	S01847925	21.1732	
49	Nguyễn Thị Huyền	24/06/2006	S01847926	21.1733	
50	Lê Nguyễn Khánh Huyền	08/05/2006	S01847927	21.1734	
51	Lê Thị Huyền	15/10/2006	S01847928	21.1735	
52	Lê Thị Diễm Hương	24/12/2006	S01847929	21.1736	
53	Đỗ Xuân Hưởng	22/03/2006	S01847930	21.1737	
54	Đỗ Trung Kiên	12/12/2006	S01847931	21.1738	
55	Cao Văn Lãi	25/09/2006	S01847932	21.1739	
56	Lê Văn Lân	13/05/2006	S01847933	21.1740	
57	Nguyễn Thị Hồng Lệ	03/01/2006	S01847934	21.1741	
58	Phạm Hữu Liêm	28/06/2006	S01847935	21.1742	
59	Đỗ Thị Thùy Liên	11/04/2006	S01847936	21.1743	
60	Cao Văn Linh	25/09/2006	S01847937	21.1744	
61	Nguyễn Thị Hà Linh	19/07/2006	S01847938	21.1745	
62	Nguyễn Thị Linh	25/09/2006	S01847939	21.1746	
63	Lê Thị Lương	11/11/2006	S01847940	21.1747	
64	Đỗ Văn Lượng	26/02/2006	S01847941	21.1748	
65	Đỗ Văn Lưu	09/01/2006	S01847942	21.1749	
66	Đỗ Thị Ly	15/09/2006	S01847943	21.1750	
67	Nguyễn Cẩm Ly	20/10/2006	S01847944	21.1751	
68	Cao Thùy Ly	14/08/2006	S01847945	21.1752	
69	Nguyễn Thị Ly	15/10/2006	S01847946	21.1753	
70	Phạm Văn Mạnh	16/06/2006	S01847947	21.1754	
71	Lê Thị Măng	19/12/2006	S01847948	21.1755	
72	Cao Thị Mẫu	04/07/2006	S01847949	21.1756	
73	Cao Văn Minh	24/10/2006	S01847950	21.1757	
74	Đỗ Trà My	27/11/2006	S01847951	21.1758	
75	Đỗ Xuân Nam	20/10/2006	S01847952	21.1759	
76	Hoàng Thúy Nga	04/04/2006	S01847953	21.1760	

77	Lê Thị Nga	01/03/2006	S01847954	21.1761	
78	Đỗ Thị Ngà	07/07/2006	S01847955	21.1762	
79	Phạm Văn Ngọc	17/11/2006	S01847956	21.1763	
80	Nguyễn Thảo Ngọc	21/07/2006	S01847957	21.1764	
81	Lê Văn Ngọc	10/06/2006	S01847958	21.1765	
82	Nguyễn Thị Ngọc	21/03/2006	S01847959	21.1766	
83	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	21/02/2006	S01847960	21.1767	
84	Đỗ Thị Nhàn	04/05/2006	S01847961	21.1768	
85	Hoàng Thị Nhung	20/02/2006	S01847962	21.1769	
86	Đỗ Thị Quỳnh Như	02/09/2006	S01847963	21.1770	
87	Nguyễn Thị Như	16/01/2006	S01847964	21.1771	
88	Lê Thị Xuân Oanh	03/01/2006	S01847965	21.1772	
89	Nguyễn Thị Kim Oanh	11/03/2006	S01847966	21.1773	
90	Đỗ Thị Kim Oanh	30/10/2006	S01847967	21.1774	
91	Khuất Duy Phát	20/10/2006	S01847968	21.1775	
92	Nguyễn Mạnh Phong	05/04/2006	S01847969	21.1776	
93	Lê Quỳnh Phương	25/06/2006	S01847970	21.1777	
94	Lê Vũ Minh Phương	19/09/2006	S01847971	21.1778	
95	Lê Thị Quyên	21/08/2006	S01847972	21.1779	
96	Lê Đình Quyền	10/05/2006	S01847973	21.1780	
97	Phạm Văn Quyến	21/06/2006	S01847974	21.1781	
98	Cao Vân Sinh	23/01/2006	S01847975	21.1782	
99	Nguyễn Thị Soan	27/09/2006	S01847976	21.1783	
100	Đỗ Trung Sơn	20/10/2006	S01847977	21.1784	
101	Đỗ Văn Sơn	01/07/2006	S01847978	21.1785	
102	Nguyễn Đức Tâm	30/09/2006	S01847979	21.1786	
103	Đỗ Quyết Tiền	26/09/2006	S01847980	21.1787	
104	Lê Việt Tiến	05/01/2006	S01847981	21.1788	
105	Hoàng Văn Tĩnh	09/02/2004	S01847982	21.1789	
106	Nguyễn Văn Tuân	03/01/2006	S01847983	21.1790	
107	Lê Văn Tuấn	24/02/2006	S01847984	21.1791	
108	Lê Minh Tuấn	03/12/2006	S01847985	21.1792	

109	Đỗ Thị Tuyền	16/04/2006	S01847986	21.1793	
110	Hoàng Trung Tuyển	03/03/2006	S01847987	21.1794	
111	Vũ Hồng Tuyển	09/05/2006	S01847988	21.1795	
112	Lê Thị Ngọc Tuyết	19/11/2006	S01847989	21.1796	
113	Nguyễn Thị Tuyết	31/03/2006	S01847990	21.1797	
114	Cao Bá Tưởng	14/01/2006	S01847991	21.1798	
115	Hoàng Thị Thanh	18/06/2006	S01847992	21.1799	
116	Đỗ Văn Thành	15/11/2006	S01847993	21.1800	
117	Đỗ Thị Thảo	17/09/2006	S01847994	21.1801	
118	Cao Thị Thạch Thảo	06/05/2006	S01847995	21.1802	
119	Nguyễn Văn Thắng	22/04/2006	S01847996	21.1803	
120	Đỗ Quốc Thắng	11/09/2006	S01847997	21.1804	
121	Đỗ Thị Thu	15/12/2006	S01847998	21.1805	
122	Cao Thị Thanh Thư	28/02/2006	S01847999	21.1806	
123	Cao Thị Thư	20/02/2006	S01848000	21.1807	
124	Phạm Thị Trà	10/08/2006	S01848001	21.1808	
125	Hoàng Thị Huyền Trang	13/01/2006	S01848002	21.1809	
126	Vũ Huyền Trang	29/12/2006	S01848003	21.1810	
127	Vũ Tuyển Triệu	24/05/2006	S01848004	21.1811	
128	Đỗ Bình Trọng	21/07/2006	S01848005	21.1812	
129	Nguyễn Quang Trường	16/02/2006	S01848006	21.1813	
130	Đỗ Thị Tú Uyên	17/05/2006	S01848007	21.1814	
131	Lê Thị Vân	08/07/2006	S01848008	21.1815	
132	Phạm Thị Vân	22/06/2006	S01848009	21.1816	
133	Nguyễn Thị Hồng Vi	05/01/2006	S01848010	21.1817	
134	Đỗ Chí Vĩ	23/01/2006	S01848011	21.1818	
135	Đỗ Đại Vĩ	11/11/2006	S01848012	21.1819	
136	Lê Văn Vĩnh	17/01/2005	S01848013	21.1820	
137	Lê Văn Xuân	16/11/2006	S01848014	21.1821	
138	Đỗ Thị Yến	14/07/2006	S01848015	21.1822	

Trường TH và THCS Cẩm La

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Lê Chu Hải Anh	21/06/2006	S01848016	20.1823	
2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/10/2006	S01848017	20.1824	
3	Phạm Công Anh	22/07/2006	S01848018	20.1825	
4	Phạm Tài Anh	09/10/2006	S01848019	20.1826	
5	Vũ Duy Anh	10/03/2006	S01848020	20.1827	
6	Vũ Thị Ngọc Anh	20/05/2006	S01848021	20.1828	
7	Vũ Tuấn Anh	12/12/2006	S01848022	20.1829	
8	Vũ Thị Ngọc Ánh	01/04/2006	S01848023	20.1830	
9	Bùi Huy Quý Biển	26/09/2006	S01848024	20.1831	
10	Lê Đức Bình	15/06/2006	S01848025	20.1832	
11	Lê Mai Chi	13/09/2006	S01848026	20.1833	
12	Lê Thị Thùy Chi	21/11/2006	S01848027	20.1834	
13	Nguyễn Kim Chi	24/01/2006	S01848028	20.1835	
14	Vũ Thị Thúy Chiều	24/01/2006	S01848029	20.1836	
15	Lê Thành Chung	20/12/2005	S01848030	20.1837	
16	Dương Văn Cường	25/03/2006	S01848031	20.1838	
17	Nguyễn Việt Cường	10/12/2006	S01848032	20.1839	
18	Nguyễn Đức Duy	03/02/2006	S01848033	20.1840	
19	Ngô Doãn Được	13/06/2006	S01848034	20.1841	
20	Dương Văn Giáp	27/01/2006	S01848035	20.1842	
21	Dương Thị Hà	08/05/2006	S01848036	20.1843	
22	Dương Thị Thu Hà	08/12/2006	S01848037	20.1844	
23	Dương Văn Hà	20/01/2006	S01848038	20.1845	
24	Vũ Thị Thu Hà	21/09/2006	S01848039	20.1846	
25	Dương Đức Hiệp	30/06/2006	S01848040	20.1847	
26	Dương Văn Hồng	28/06/2006	S01848041	20.1848	
27	Nguyễn Bách Hợp	28/06/2005	S01848042	20.1849	
28	Phạm Thị Huyền	12/08/2006	S01848043	20.1850	
29	Dương Mạnh Hùng	25/09/2006	S01848044	20.1851	
30	Phạm Văn Hưởng	04/09/2006	S01848045	20.1852	
31	Vũ Thị Minh Khánh	03/04/2006	S01848046	20.1853	
32	Vũ Trung Kiên	14/11/2006	S01848047	20.1854	
33	Bùi Thị Liên	17/07/2006	S01848048	20.1855	

34	Lê Thị Thùy Linh	13/11/2006	S01848049	20.1856	
35	Bùi Thị Hiền Lương	01/05/2006	S01848050	20.1857	
36	Nguyễn Thị Lương	31/10/2006	S01848051	20.1858	
37	Dương Tuấn Minh	12/12/2006	S01848052	20.1859	
38	Dương Thị Bích Ngọc	04/10/2006	S01848053	20.1860	
39	Đặng Hoàng Ngọc	22/03/2006	S01848054	20.1861	
40	Vũ Yến Nhi	24/02/2006	S01848055	20.1862	
41	Dương Thị Hồng Nhung	04/03/2006	S01848056	20.1863	
42	Dương Văn Phong	12/09/2006	S01848057	20.1864	
43	Lê Công Phong	03/02/2006	S01848058	20.1865	
44	Nguyễn Thế Phúc	23/01/2006	S01848059	20.1866	
45	Dương Thị Phương	05/03/2006	S01848060	20.1867	
46	Lê Thị Minh Phượng	08/06/2006	S01848061	20.1868	
47	Nguyễn Thị Yến Phượng	10/03/2006	S01848062	20.1869	
48	Lê Văn Quân	05/08/2006	S01848063	20.1870	
49	Phạm Văn Quân	09/04/2006	S01848064	20.1871	
50	Vũ Văn Anh Quân	05/09/2006	S01848065	20.1872	
51	Dương Văn Tài	24/10/2006	S01848066	20.1873	
52	Dương Thị Phương Thảo	16/10/2005	S01848067	20.1874	
53	Hà Thị Kim Thảo	01/07/2006	S01848068	20.1875	
54	Lê Thị Thu	26/06/2006	S01848069	21.1876	
55	Nguyễn Thị Thùy	14/03/2006	S01848070	21.1877	
56	Lê Thị Minh Thư	05/10/2006	S01848071	21.1878	
57	Nguyễn Thị Thư	18/08/2006	S01848072	21.1879	
58	Lê Đồng Tiệp	23/05/2006	S01848073	21.1880	
59	Vũ Văn Toan	19/08/2006	S01848074	21.1881	
60	Nguyễn Hà Trang	11/11/2006	S01848075	21.1882	
61	Nguyễn Thị Trang	10/07/2006	S01848076	21.1883	
62	Phạm Thị Thu Trang	20/02/2006	S01848077	21.1884	
63	Vũ Văn Tuấn	03/05/2006	S01848078	21.1885	
64	Bùi Tống Tùng	13/03/2006	S01848079	21.1886	
65	Phạm Văn Tú	12/02/2006	S01848080	21.1887	
66	Nguyễn Hữu Việt	16/05/2006	S01848081	21.1888	
67	Dương Đức Vĩ	20/01/2006	S01848082	21.1889	

Trường TH và THCS Sông Khoai

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Lê Thị Mai Anh	28/08/2006	S01848083	21.1890	
2	Trần Quốc Anh	30/09/2006	S01848084	21.1891	
3	Nguyễn Văn Bình	14/01/2006	S01848085	21.1892	
4	Dương Thị Ngọc Bích	06/11/2006	S01848086	21.1893	
5	Vũ Thị Khánh Chi	29/06/2006	S01848087	21.1894	
6	Tống Thùy Duyên	12/09/2006	S01848088	21.1895	
7	Nguyễn Hữu Đại	12/02/2006	S01848089	21.1896	
8	Bùi Thị Hải	12/04/2006	S01848090	21.1897	
9	Nguyễn Thị Hậu	03/08/2006	S01848091	21.1898	
10	Ngô Thị Hiền	24/08/2006	S01848092	21.1899	
11	Đinh Văn Hiếu	14/10/2006	S01848093	21.1900	
12	Nguyễn Thu Hồng	19/02/2006	S01848094	21.1901	
13	Trần Quang Huy	09/06/2006	S01848095	21.1902	
14	Bùi Thị Huyền	21/06/2006	S01848096	21.1903	
15	Nguyễn Thị Thu Huyền	21/05/2006	S01848097	21.1904	
16	Đỗ Mạnh Khoa	04/01/2006	S01848098	21.1905	
17	Trần Mai Lan	05/12/2006	S01848099	21.1906	
18	Nguyễn Thị Liên	28/06/2006	S01848100	21.1907	
19	Bùi Huy Long	27/12/2006	S01848101	21.1908	
20	Ngô Thị Thiên Lý	27/10/2006	S01848102	21.1909	
21	Nguyễn Thị Lý	.22/04/2006	S01848103	21.1910	
22	Nguyễn Thị Mười	25/05/2006	S01848104	21.1911	
23	Dương Văn Mừng	15/12/2006	S01848105	21.1912	
24	Bùi Thị Trà My	24/10/2006	S01848106	21.1913	
25	Bùi Lương Hồng Phúc	04/11/2006	S01848107	21.1914	
26	Vũ Nhật Quân	08/09/2006	S01848108	21.1915	
27	Vũ Hữu Quyết	26/09/2006	S01848109	21.1916	
28	Vũ Đình Thịnh	12/04/2006	S01848110	21.1917	
29	Hoàng Thị Thu	15/02/2006	S01848111	21.1918	
30	Vũ Thị Thanh Thủy	12/12/2006	S01848112	21.1919	
31	Nguyễn Thị Kim Trang	01/07/2006	S01848113	21.1920	
32	Bùi Thị Trà	07/02/2006	S01848114	21.1921	
33	Nguyễn Minh Trí	04/09/2006	S01848115	21.1922	
34	Nguyễn Hữu Tuấn	21/09/2006	S01848116	21.1923	

35	Nguyễn Tiến Tuấn	27/10/2006	S01848117	21.1924	
36	Lê Minh Tuyên	07/09/2006	S01848118	21.1925	
37	Dương Thị Vân	03/04/2006	S01848119	21.1926	
38	Đặng Hùng Vĩ	12/03/2006	S01848120	21.1927	
39	Lê Thị Bảo Yến	19/01/2006	S01848121	21.1928	
40	Ngô Thị Yến	17/02/2006	S01848124	21.1929	

Trường TH và THCS Tiền Phong

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng	Số vào sổ gốc cấp văn bằng	Ghi chú
1	Đỗ Văn Bút	27/05/2006	S01818122	21.1930	
2	Nguyễn Văn Cầu	23/10/2006	S01818123	21.1931	
3	Lê Thành Chung	26/03/2006	S01818125	21.1932	
4	Vũ Thị Dân	15/07/2006	S01818126	21.1933	
5	Nguyễn Trung Đức	13/12/2006	S01818127	21.1934	
6	Nguyễn Văn Giang	14/04/2006	S01818128	21.1935	
7	Cao Văn Hoàng	14/02/2006	S01818129	21.1936	
8	Đỗ Việt Hoàng	03/05/2006	S01818130	21.1937	
9	Đinh Thị Hồng	10/03/2006	S01818131	21.1938	
10	Hoàng Thị Hồng	06/12/2006	S01818132	21.1939	
11	Nguyễn Thị Huê	16/06/2006	S01818133	21.1940	
12	Vũ Thị Mỹ Linh	11/01/2006	S01818134	21.1941	
13	Nguyễn Thị Minh Ngọc	02/11/2006	S01818135	21.1942	
14	Phạm Kim Oanh	19/09/2006	S01818136	21.1943	
15	Lê Thị Phượng	04/03/2006	S01818137	21.1944	
16	Lê Thị Cúc Quyên	08/01/2006	S01818138	21.1945	
17	Hoàng Gia Thăng	26/04/2006	S01818139	21.1946	
18	Lê Thanh Thuần	17/10/2006	S01818140	21.1947	
19	Lê Văn Trọng	12/04/2006	S01818141	21.1948	
20	Đỗ Văn Trường	31/10/2006	S01818142	21.1949	
21	Hoàng Quang Vinh	04/11/2006	S01818143	21.1950	
22	Nguyễn Văn Vinh	08/04/2006	S01818144	21.1951	
23	Nguyễn Thị Vui	27/04/2006	S01818145	21.1952	

Quảng Yên, ngày 16 tháng 12 năm 2021

PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP VĂN BẰNG

Nguyễn Thị Thúy

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỊ XÃ QUẢNG YÊN

PHỤ LỤC SỔ GỐC CẤP VĂN BẰNG TỐT NGHIỆP THCS

STT	Họ và tên người học	Ngày tháng năm sinh	Số hiệu văn bằng đã được cấp	Số hiệu văn bằng được cấp lại (nếu có)	Số vào sổ gốc cấp văn bằng mới (nếu có)	Nội dung được chỉnh sửa/thay đổi	Người nhận văn bằng mới hoặc được chỉnh sửa nội dung ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú

Quảng Yên, ngày 02 tháng 01 năm 2022
PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP VĂN BẰNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TX. QUẢNG YÊN-T. QUẢNG NINH

Nguyễn Thị Thúy